Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

Phần I

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	Tên quy trình
A	**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (32 TTHC)**
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi.
3	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước.
5	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu.
6	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung.
7	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung.
8	Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu.
9	Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu.
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi.
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn.
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn.
14	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y).
15	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y).
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y.
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký).
18	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu.
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).

STT	Tên quy trình
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma tuý, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).
22	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma tuý, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).
23	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma tuý, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin).
24	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y.
25	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu).
26	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu).
27	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu).
28	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu).
29	Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật, buôn bán thuốc thú y).
30	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề).
31	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y
32	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký).
B	**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (03 TTHC)**
1	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước.
2	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước.
3	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân).

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi

Mã TTHC: 1.008126.H42

1.1. Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung

Thời gian giải quyết theo quy định: 25 ngày làm việc x 08 giờ = 200 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	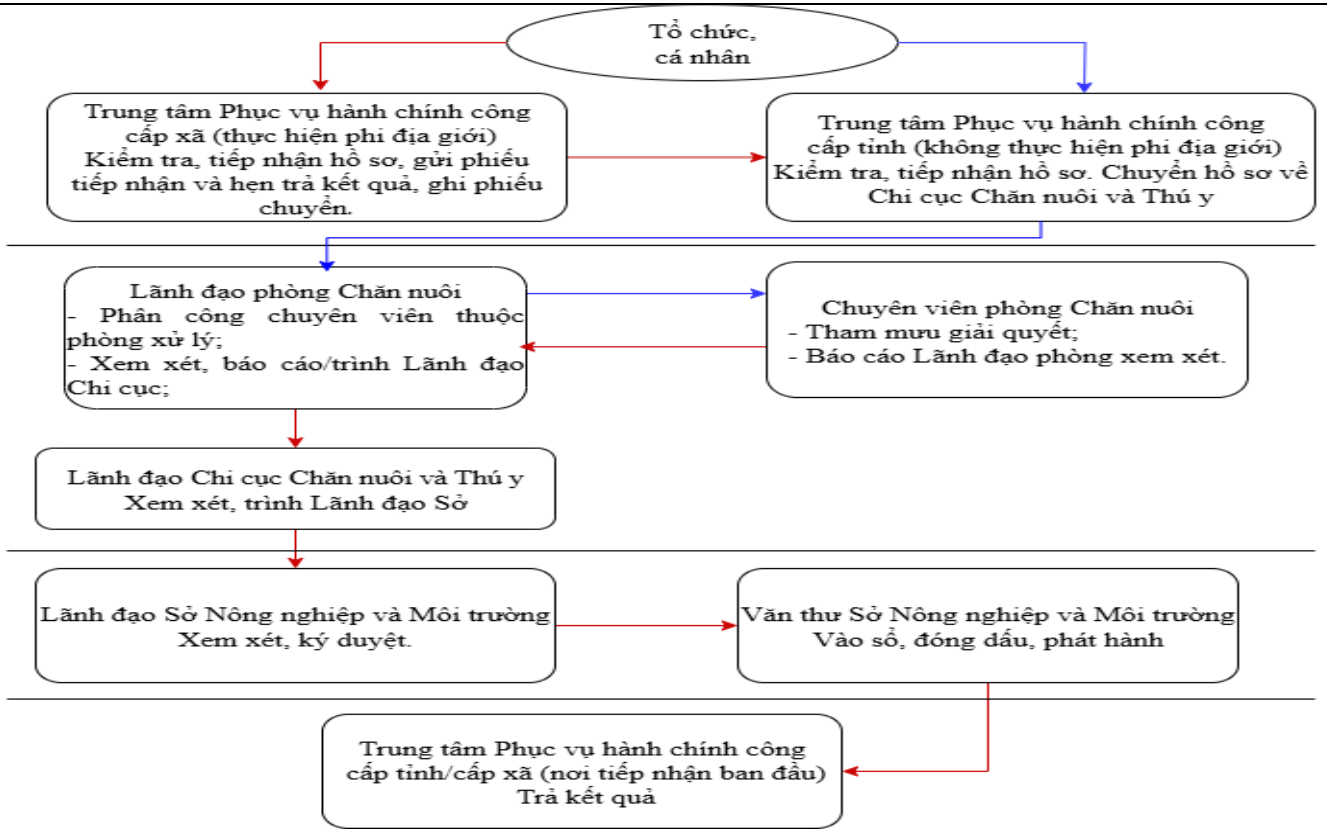	04 giờ
2		184 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 02 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 04 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	168 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. ết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

1.2. Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng

Thời gian giải quyết theo quy định: 10 ngày làm việc x 08 giờ = 80 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	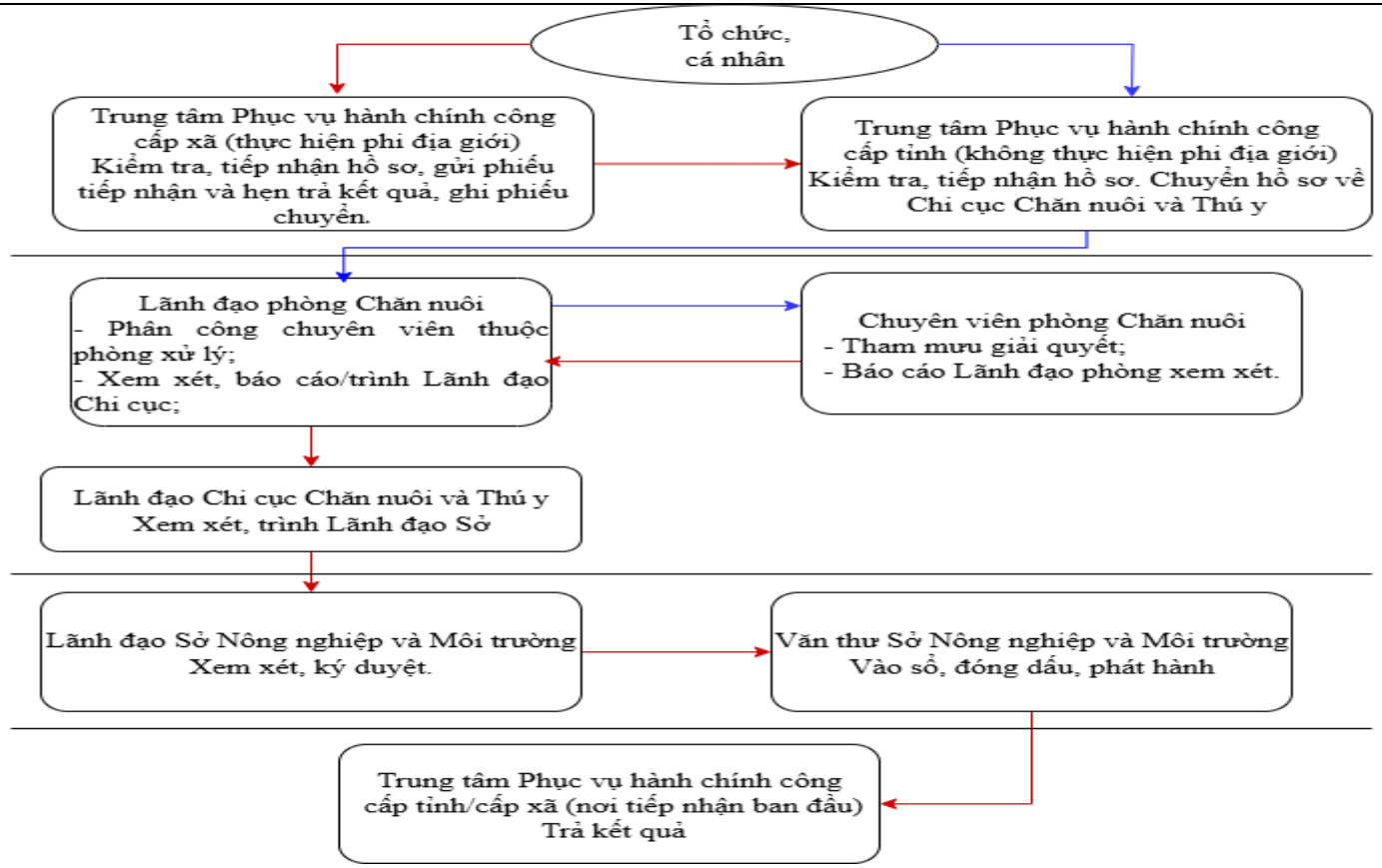	02 giờ
2		66 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	56 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

2. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi
Mã TTHC: 1.008127.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	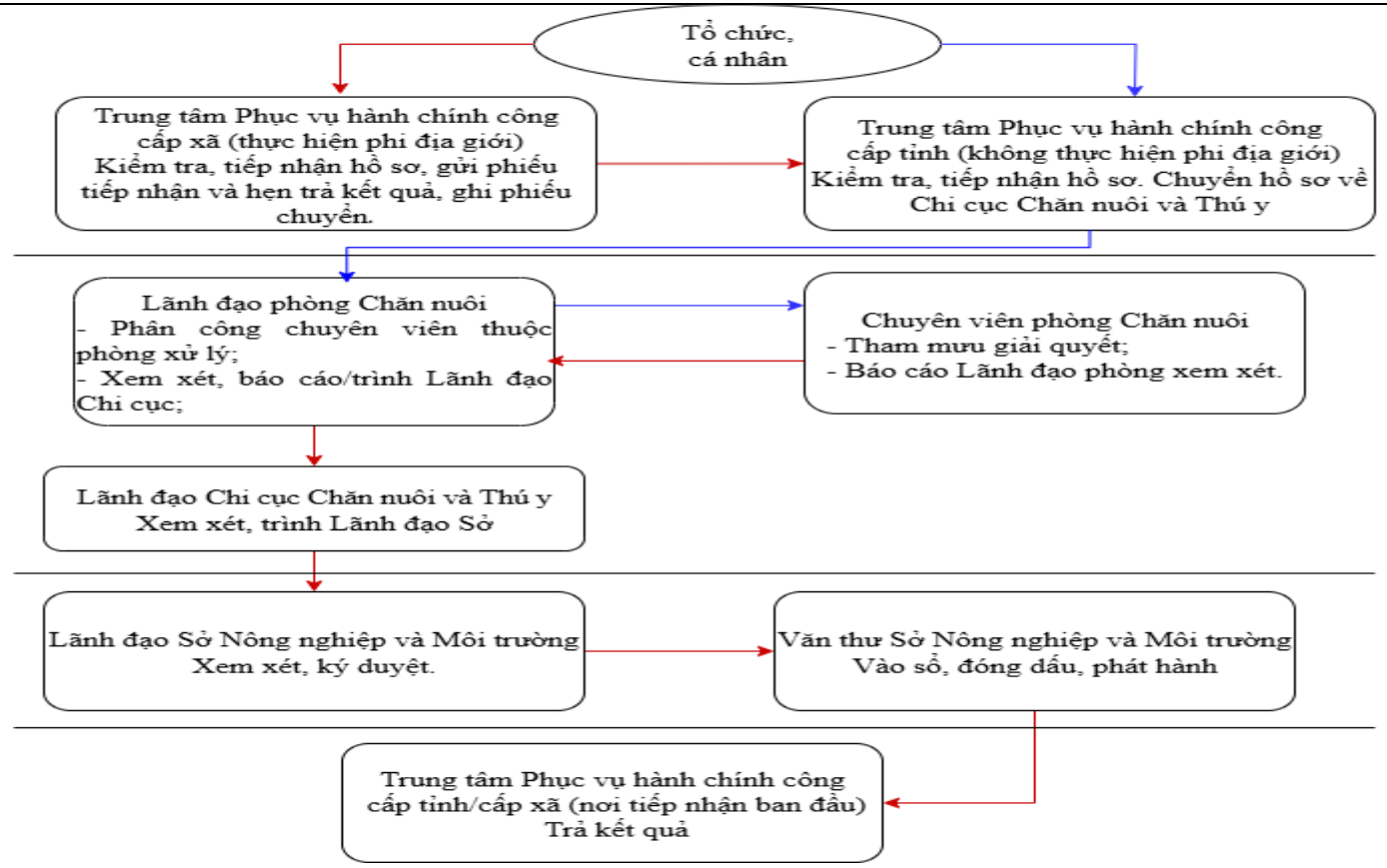	02 giờ
2		31 giờ
3		07 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	24 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	03 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	05 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

3. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Mã TTHC: 1.008122.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 10 ngày làm việc x 08 giờ = 80 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	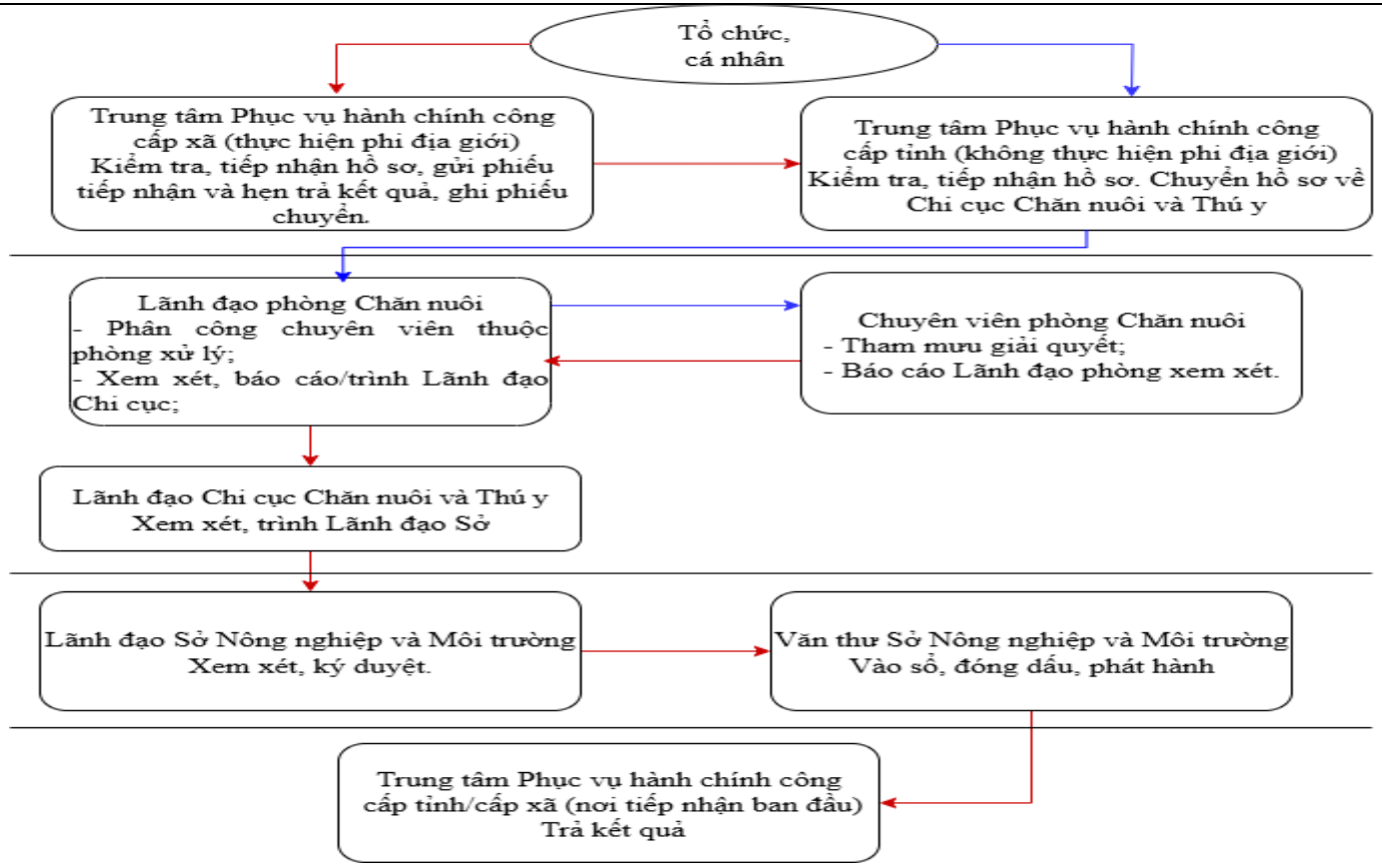	02 giờ
2		68 giờ
3		10 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	56 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	06 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

4. Thủ tục hành chính: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước
Mã TTHC: 3.000127.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 15 ngày làm việc x 08 giờ = 120 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	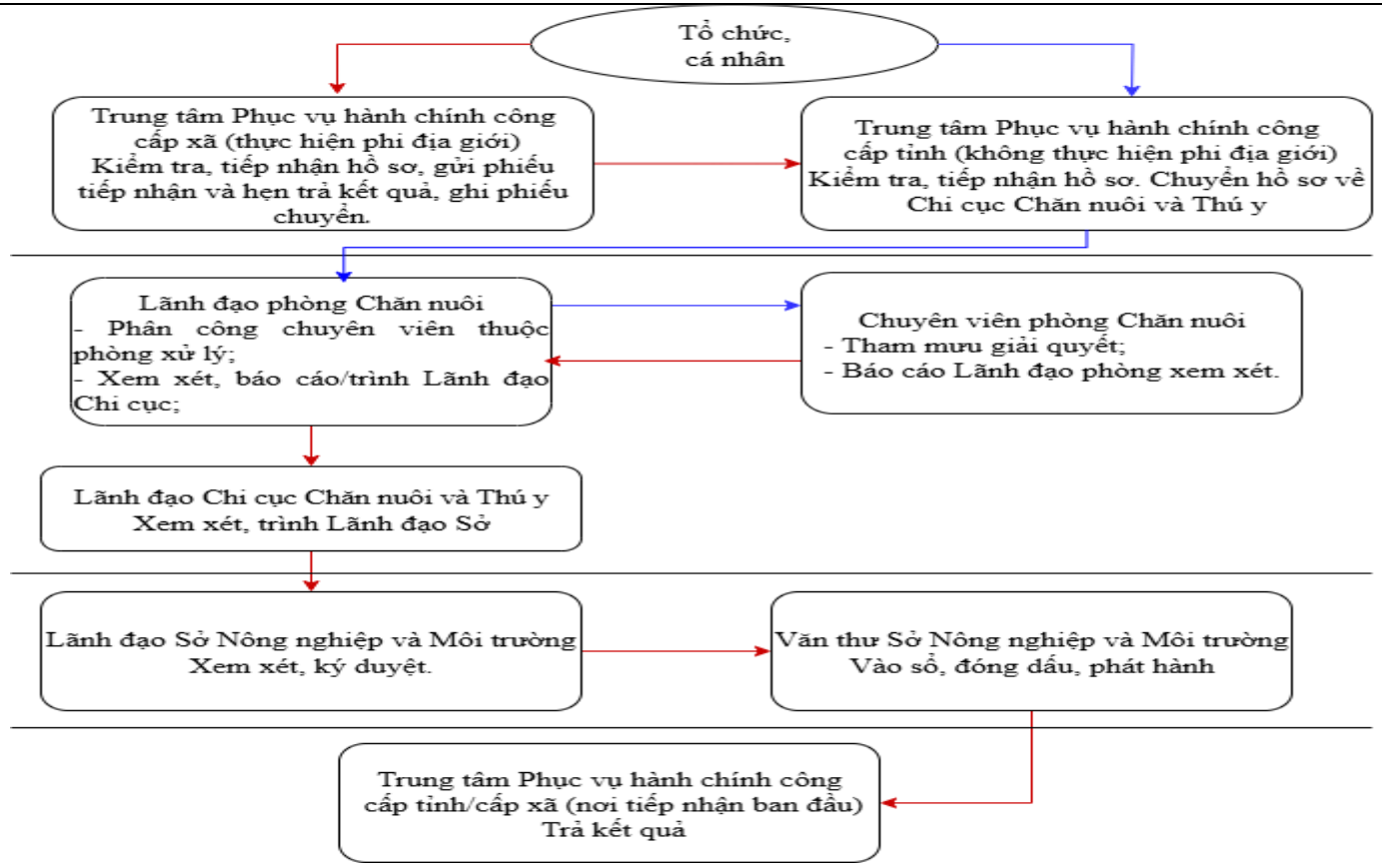	02 giờ
2		106 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	92 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

5. Thủ tục hành chính: Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu
Mã TTHC: 3.000128.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 15 ngày làm việc x 08 giờ = 120 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	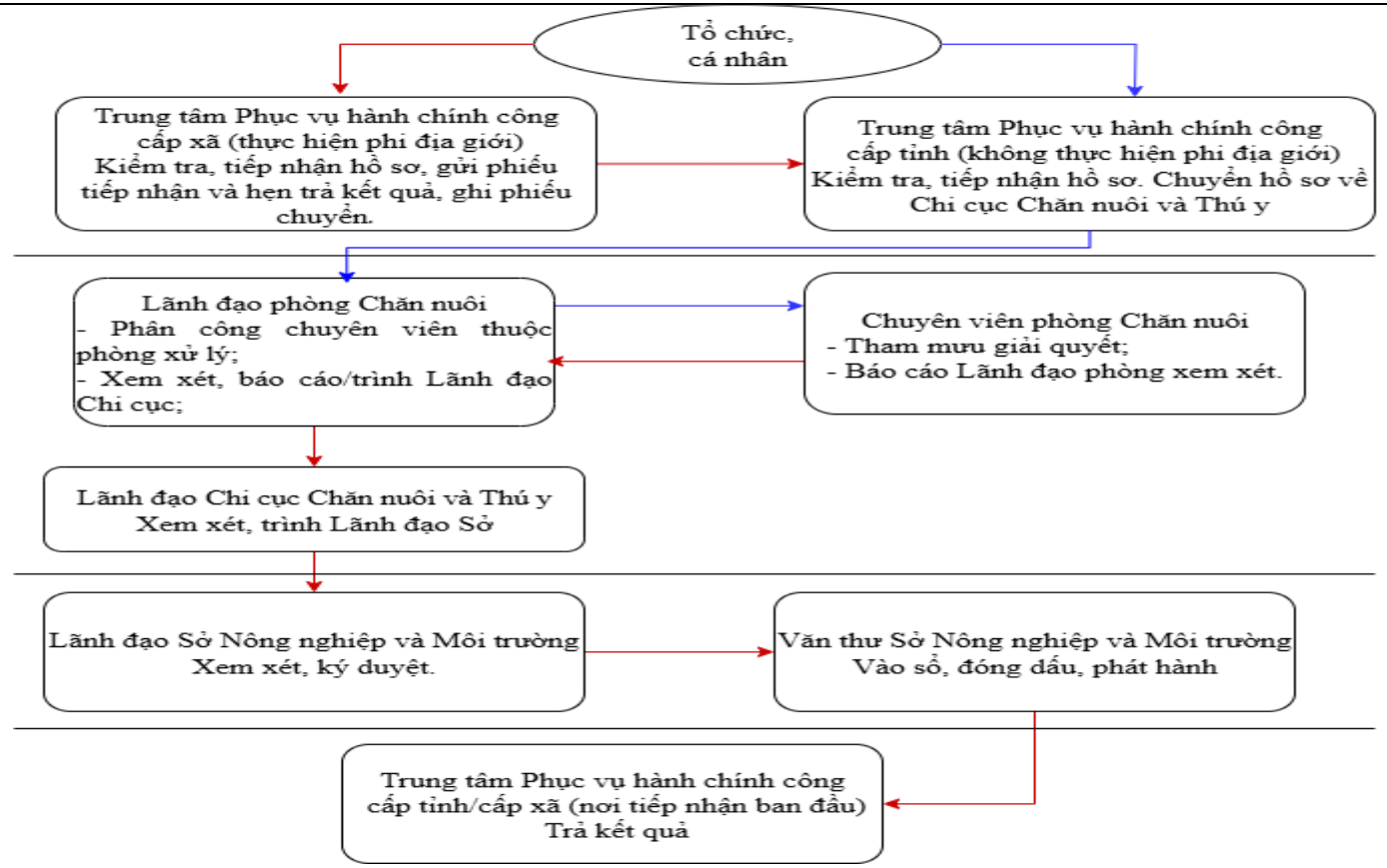	02 giờ
2		106 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	92 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

6. Thủ tục hành chính: Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung
Mã TTHC: 3.000129.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 10 ngày làm việc x 08 giờ = 80 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	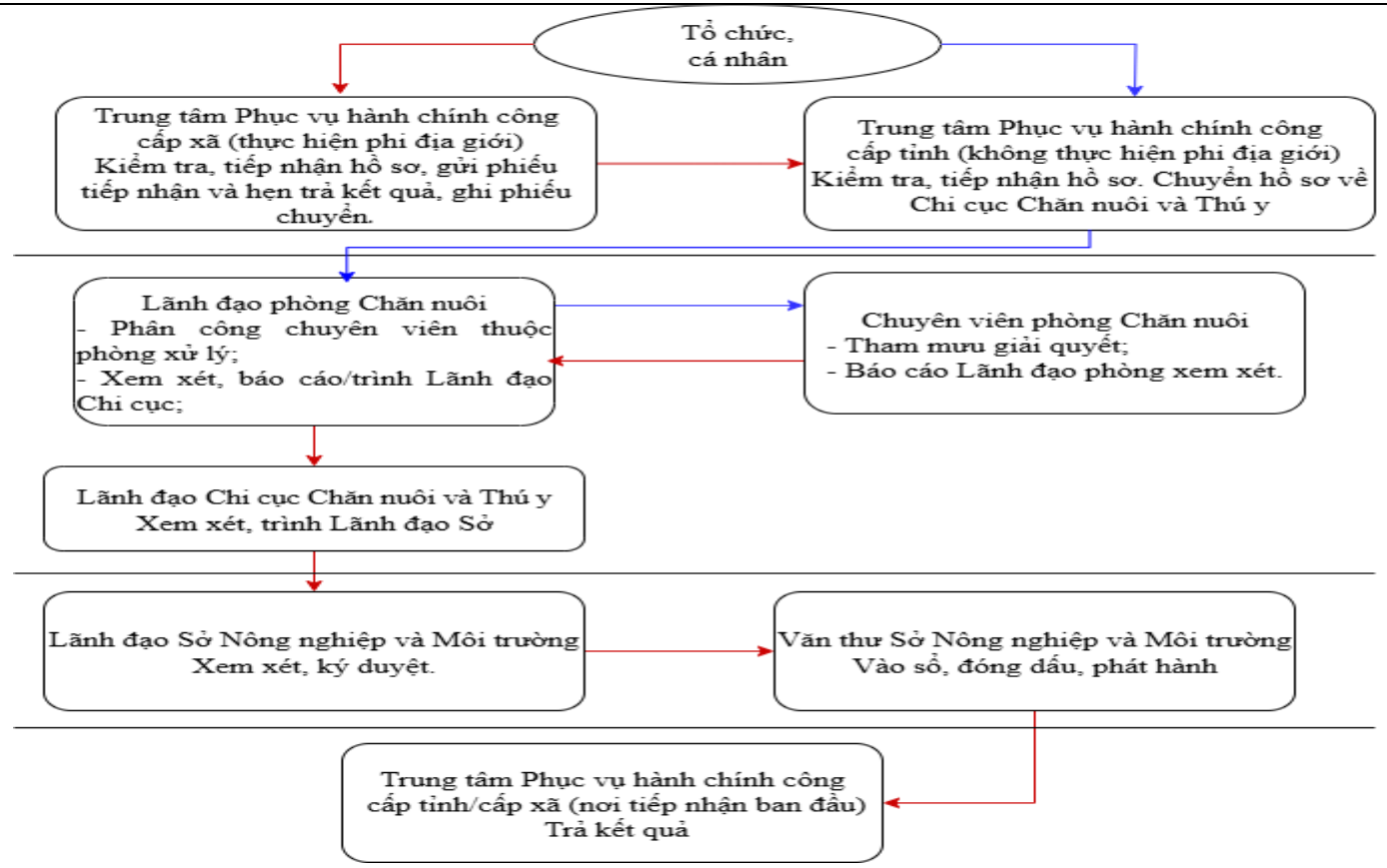	02 giờ
2		68 giờ
3		10 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	56 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	06 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

7. Thủ tục hành chính: Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung
Mã TTHC: 3.000130.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 10 ngày làm việc x 08 giờ = 80 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	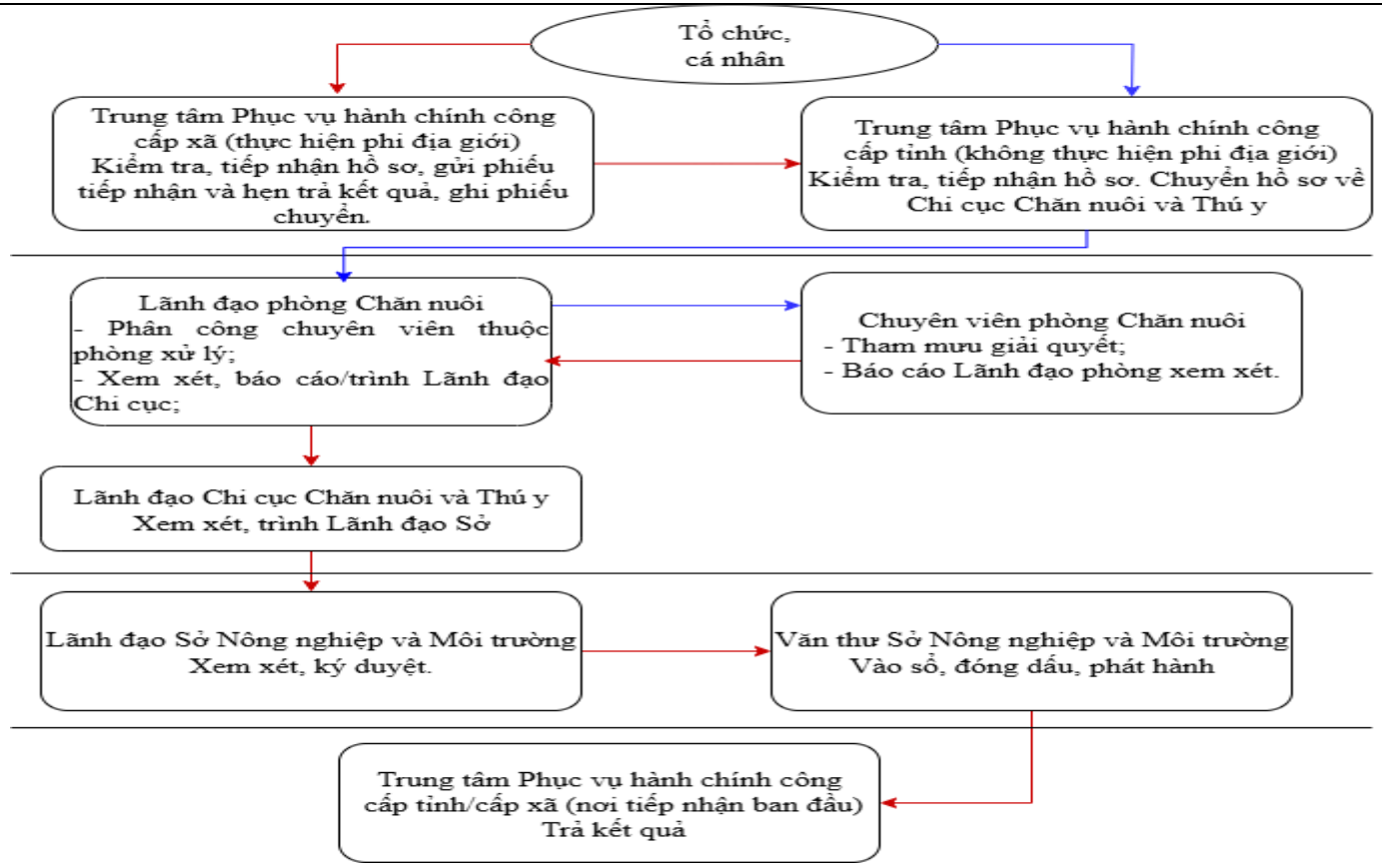	04 giờ
2		184 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	56 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	06 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

8. Thủ tục hành chính: Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu

Mã TTHC: 3.008124.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ làm việc

(Hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2026 hoặc trước ngày 31/12/2026 nếu UBND cấp tỉnh có hệ thống chuyên ngành kết nối Cổng thông tin Một cửa quốc gia)

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	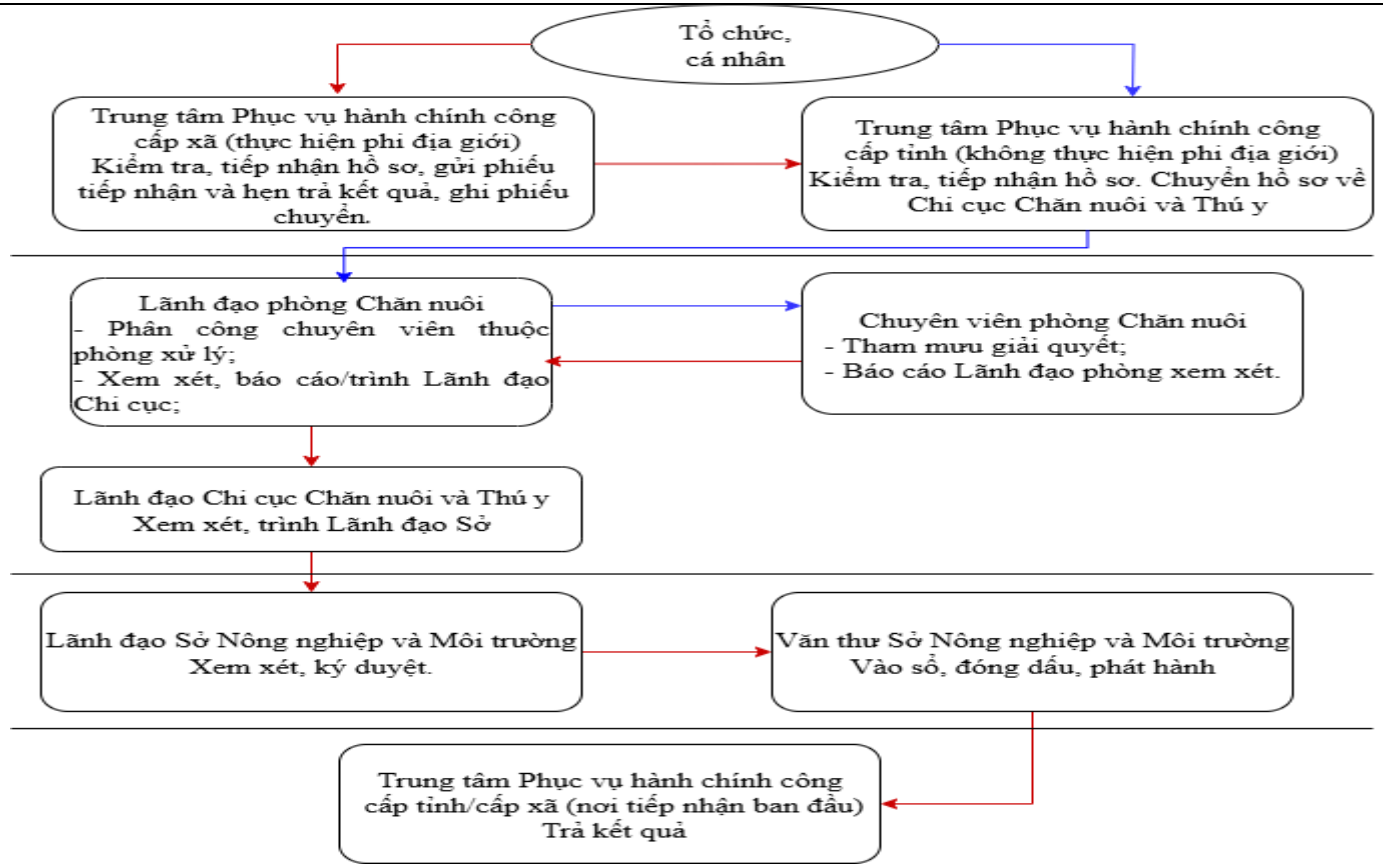	02 giờ
2		18 giờ
3		04 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	01 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	14 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	01 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	03 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	01 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

9. Thủ tục hành chính: Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu

Mã TTHC: 3.008125.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ làm việc

(Hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2026 hoặc trước ngày 31/12/2026 nếu UBND cấp tỉnh có hệ thống chuyên ngành kết nối Cổng thông tin Một cửa quốc gia)

<table>
<tr><th>Bước thực hiện</th><th>Sơ đồ quy trình</th><th>Thời gian thực hiện</th></tr>
<tr><td>1</td><td rowspan="4"> 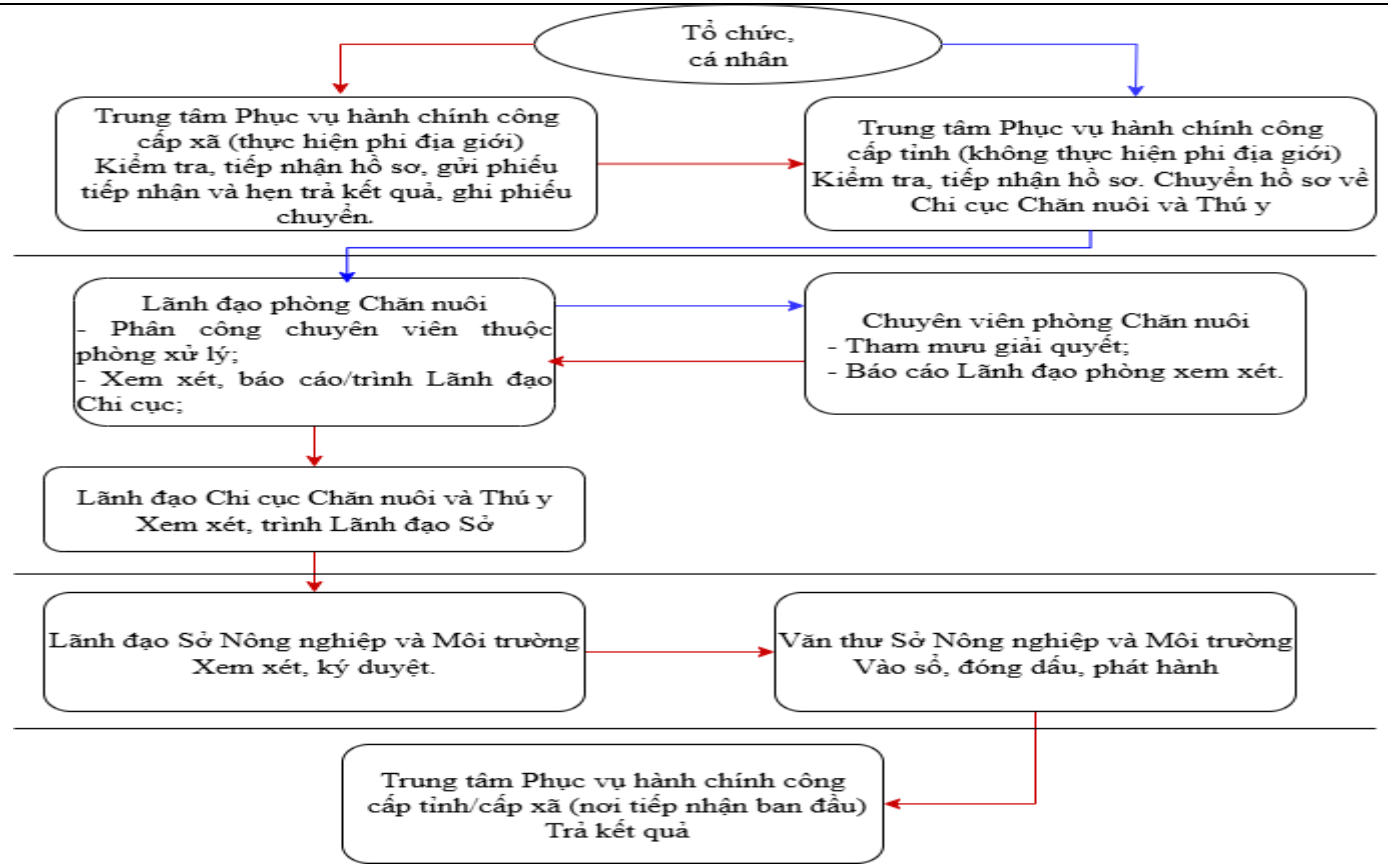
</td><td>02 giờ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>18 giờ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>04 giờ</td></tr>
<tr><td>4</td><td></td></tr>
</table>

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	01 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	14 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	01 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	03 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	01 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

10. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi
Mã TTHC: 1.011031.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 20 ngày làm việc x 08 giờ = 160 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	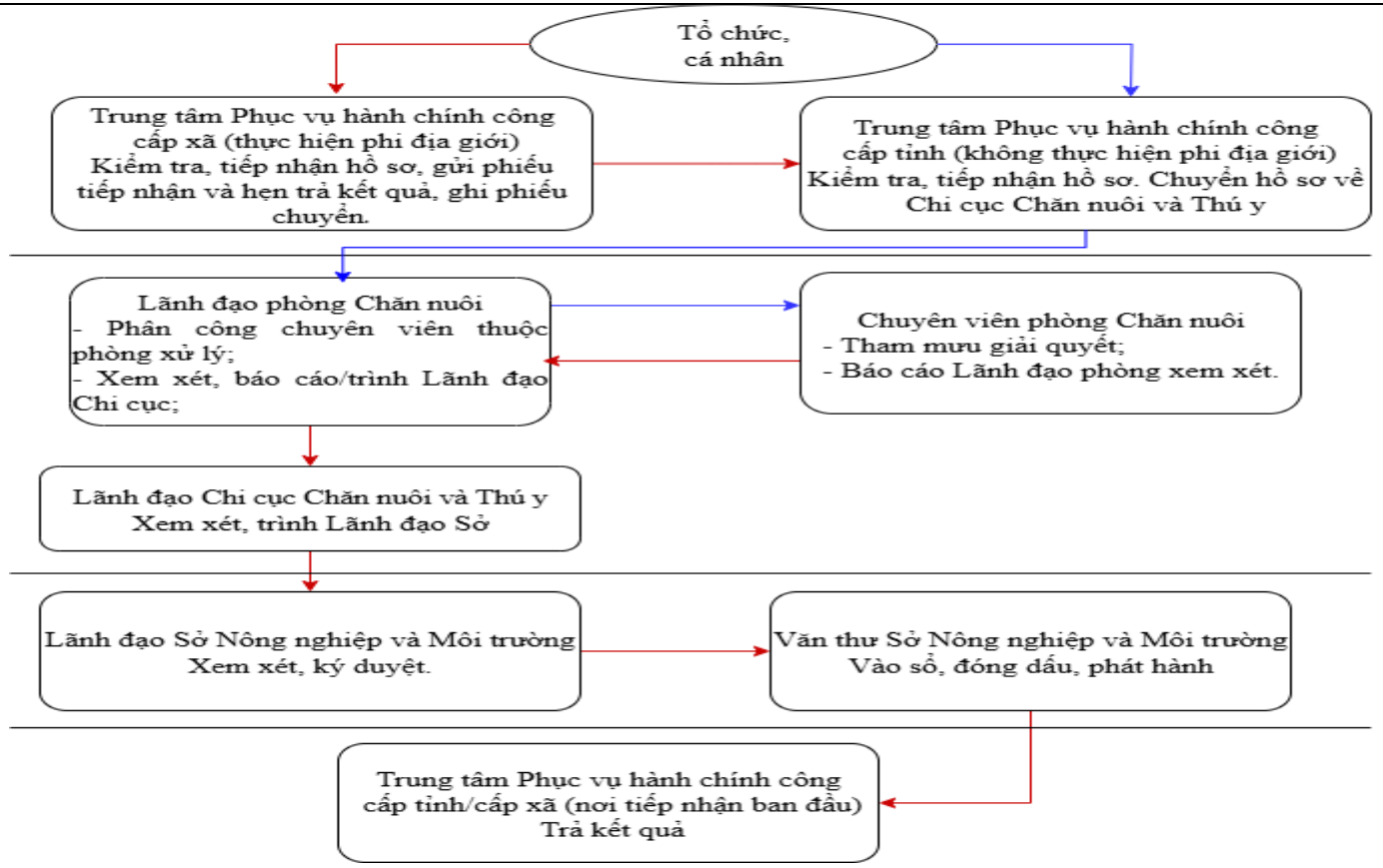	02 giờ
2		146 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	130 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

11. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi
Mã TTHC: 1.011032.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	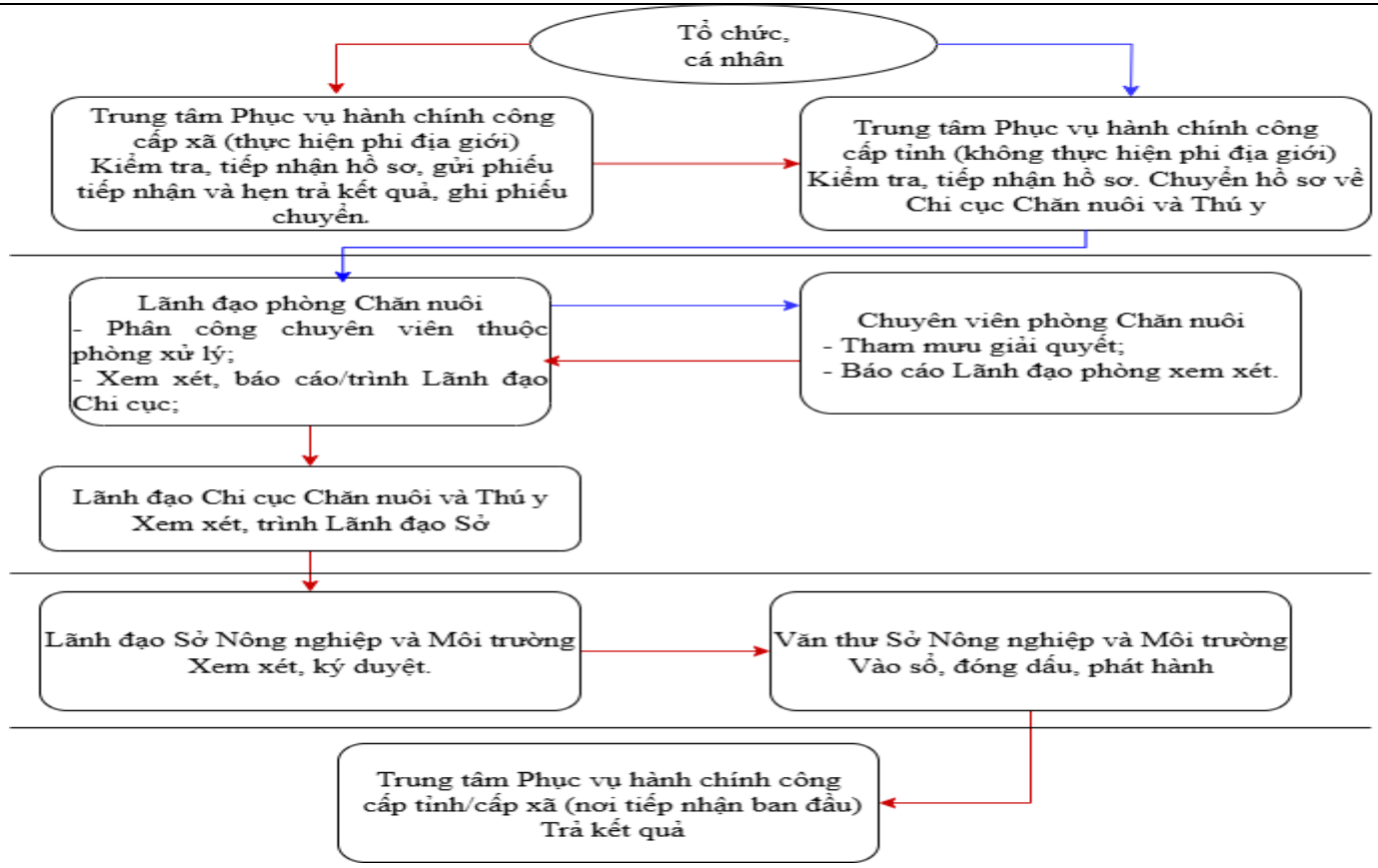	02 giờ
2		18 giờ
3		04 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	01 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	14 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	01 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	03 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	01 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

12. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn
Mã TTHC: 1.008128.H42

12.1. Trường hợp nộp trực tiếp

Thời gian giải quyết theo quy định: 25 ngày làm việc x 08 giờ = 200 giờ làm việc
- Thời gian cắt giảm 03 giờ; Thời gian giải quyết sau cắt giảm: 197 giờ

<table>
<tr><th>Bước thực hiện</th><th>Sơ đồ quy trình</th><th>Thời gian thực hiện</th></tr>
<tr><td>1</td><td rowspan="4"> 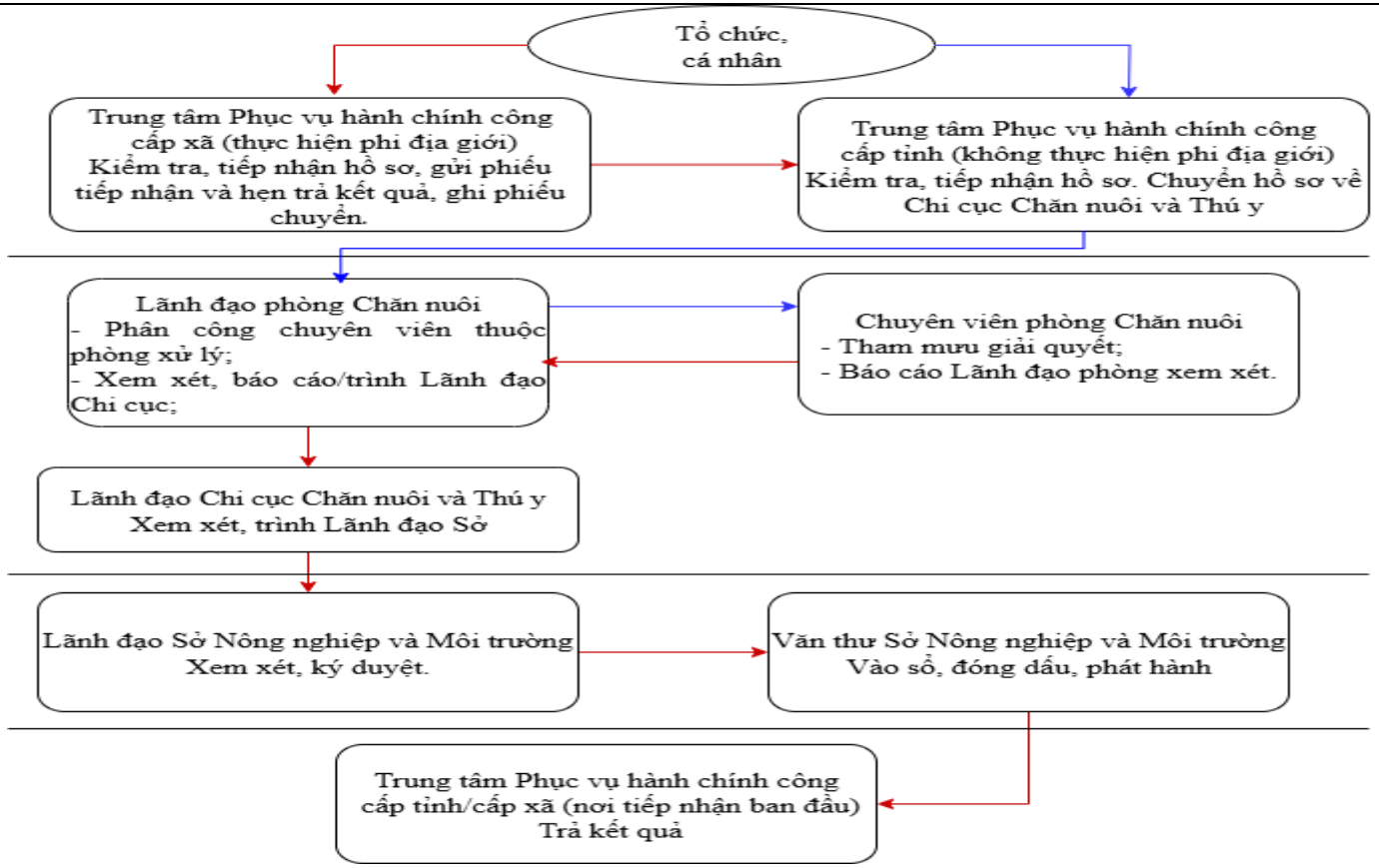
</td><td>02 giờ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>183 giờ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>12 giờ</td></tr>
<tr><td>4</td><td></td></tr>
</table>

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	167 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

12.2. Trường hợp Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng

Thời gian giải quyết theo quy định: 28 ngày làm việc x 08 giờ = 224 giờ làm việc

- Thời gian cắt giảm 03 giờ; Thời gian giải quyết sau cắt giảm: 221 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	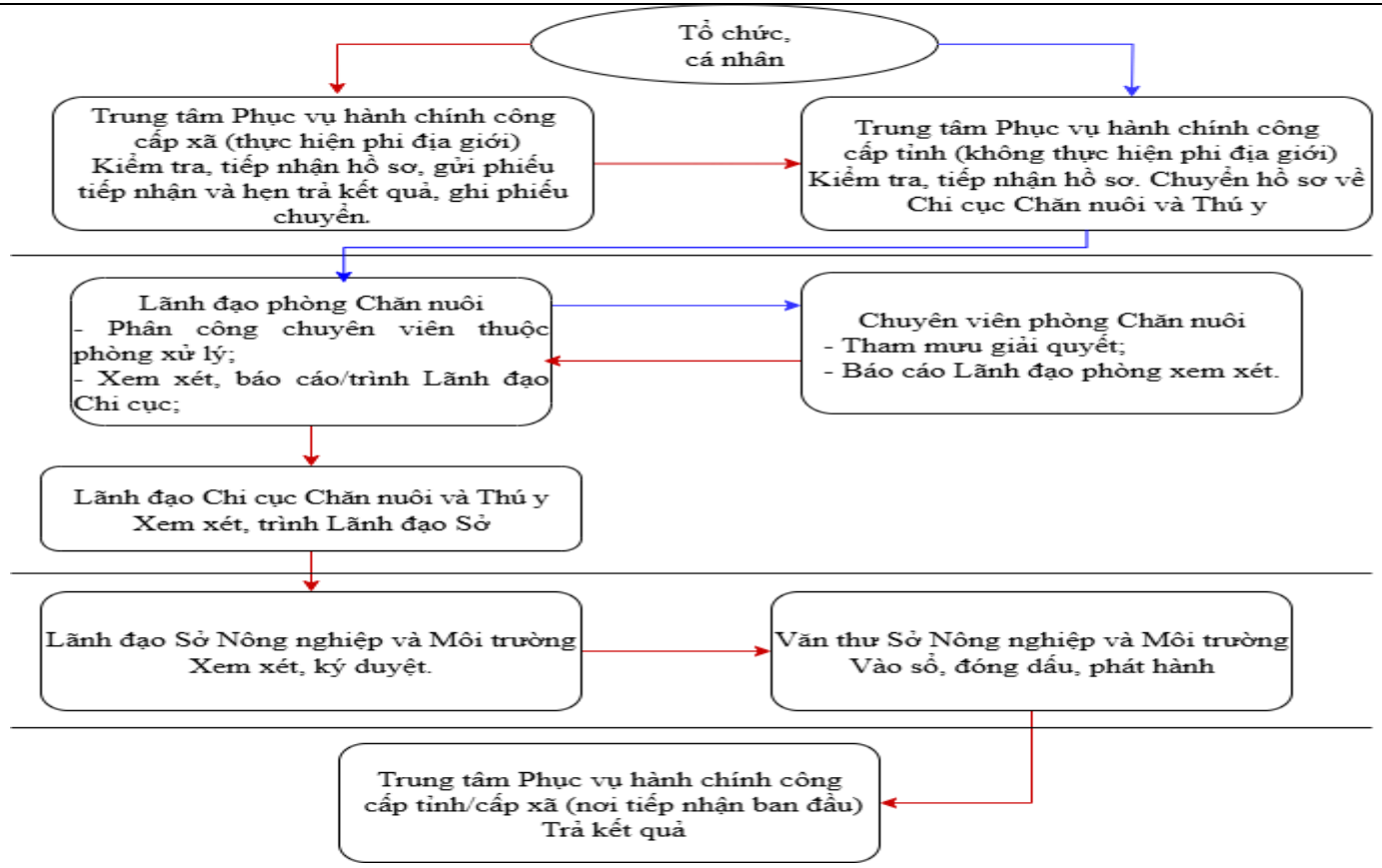	02 giờ
2		207 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	191 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	08 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

13. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn

Mã TTHC: 1.008129.H42

13.1. Nộp hồ sơ trực tiếp:

Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ làm việc

- Thời gian cắt giảm 02 giờ; Thời gian giải quyết sau cắt giảm: 38 giờ

<table>
<tr><th>Bước thực hiện</th><th>Sơ đồ quy trình</th><th>Thời gian thực hiện</th></tr>
<tr><td>1</td><td rowspan="4"> 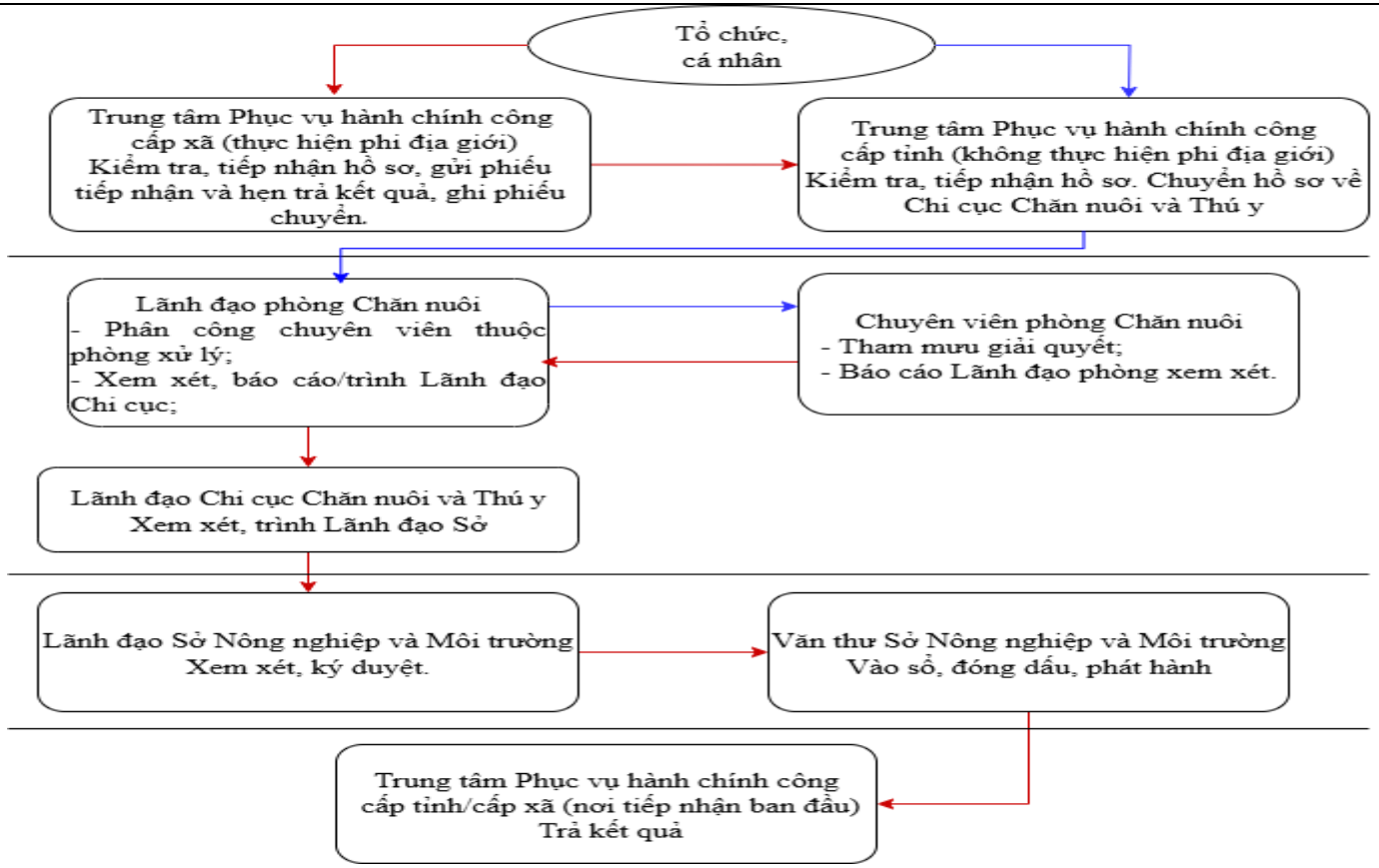
</td><td>02 giờ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>28 giờ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>08 giờ</td></tr>
<tr><td>4</td><td></td></tr>
</table>

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	19 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	03 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	06 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

13.2. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng:

Thời gian giải quyết theo quy định: 08 ngày làm việc x 08 giờ = 64 giờ làm việc

- Thời gian cắt giảm 03 giờ, Thời gian giải quyết sau cắt giảm: 61 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	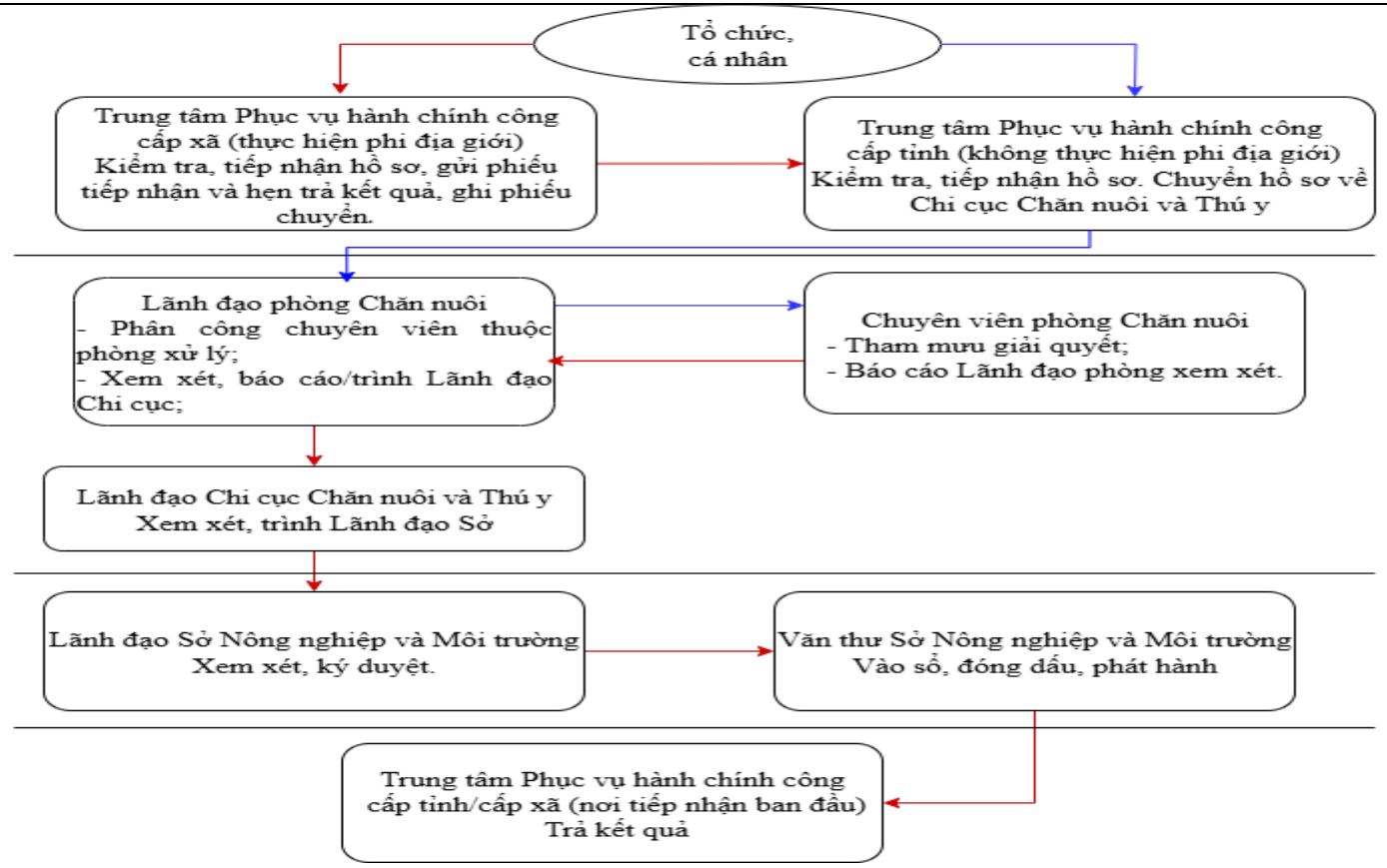	02 giờ
2		49 giờ
3		10 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Chăn nuôi - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	35 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

14. Thủ tục hành chính: Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)

Mã TTHC: 1.004756,H42

14.1. Trường hợp cấp mới:

Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	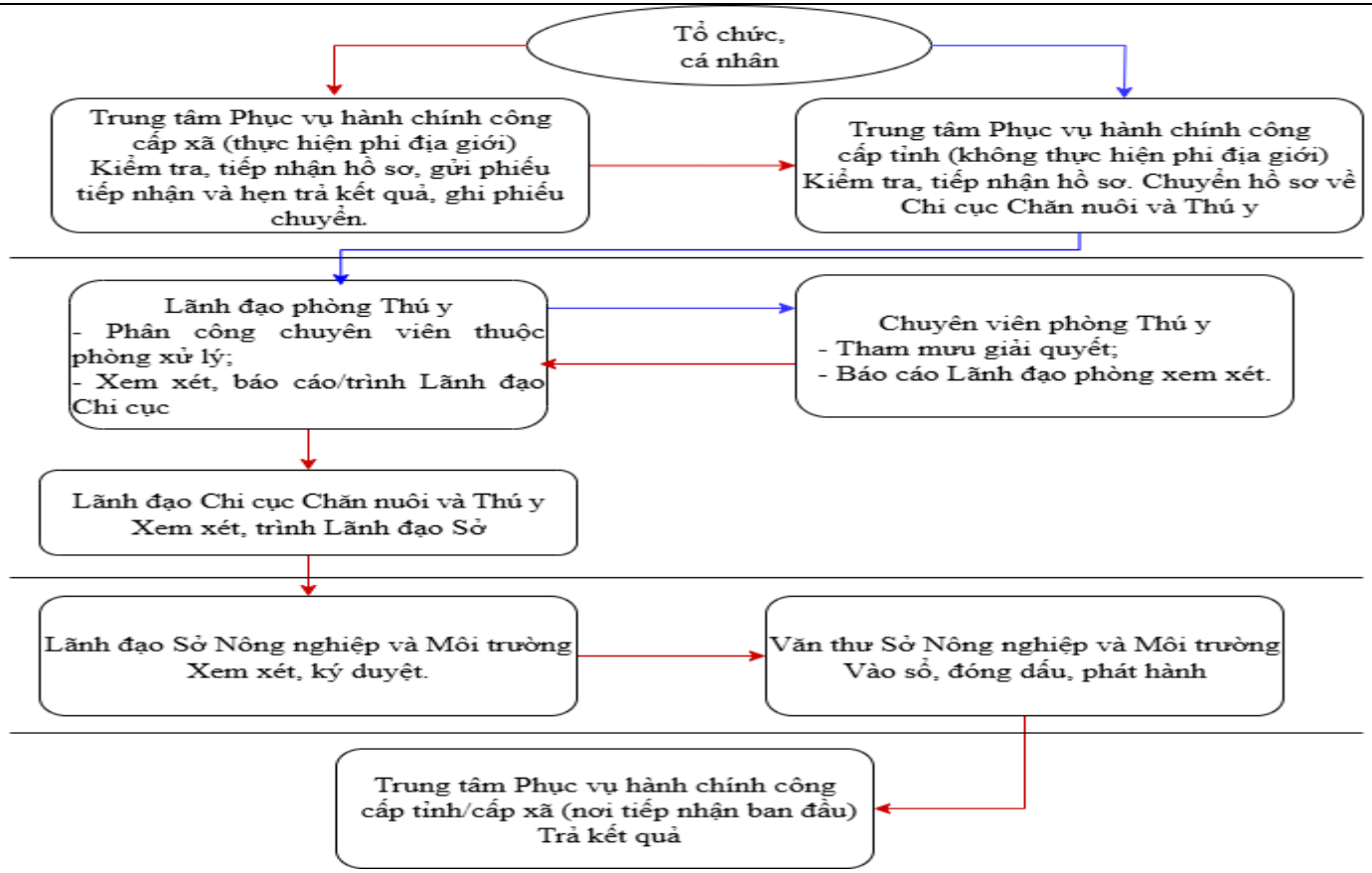	02 giờ
2		32 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	25 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	03 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

14.2. Trường hợp gia hạn:

Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	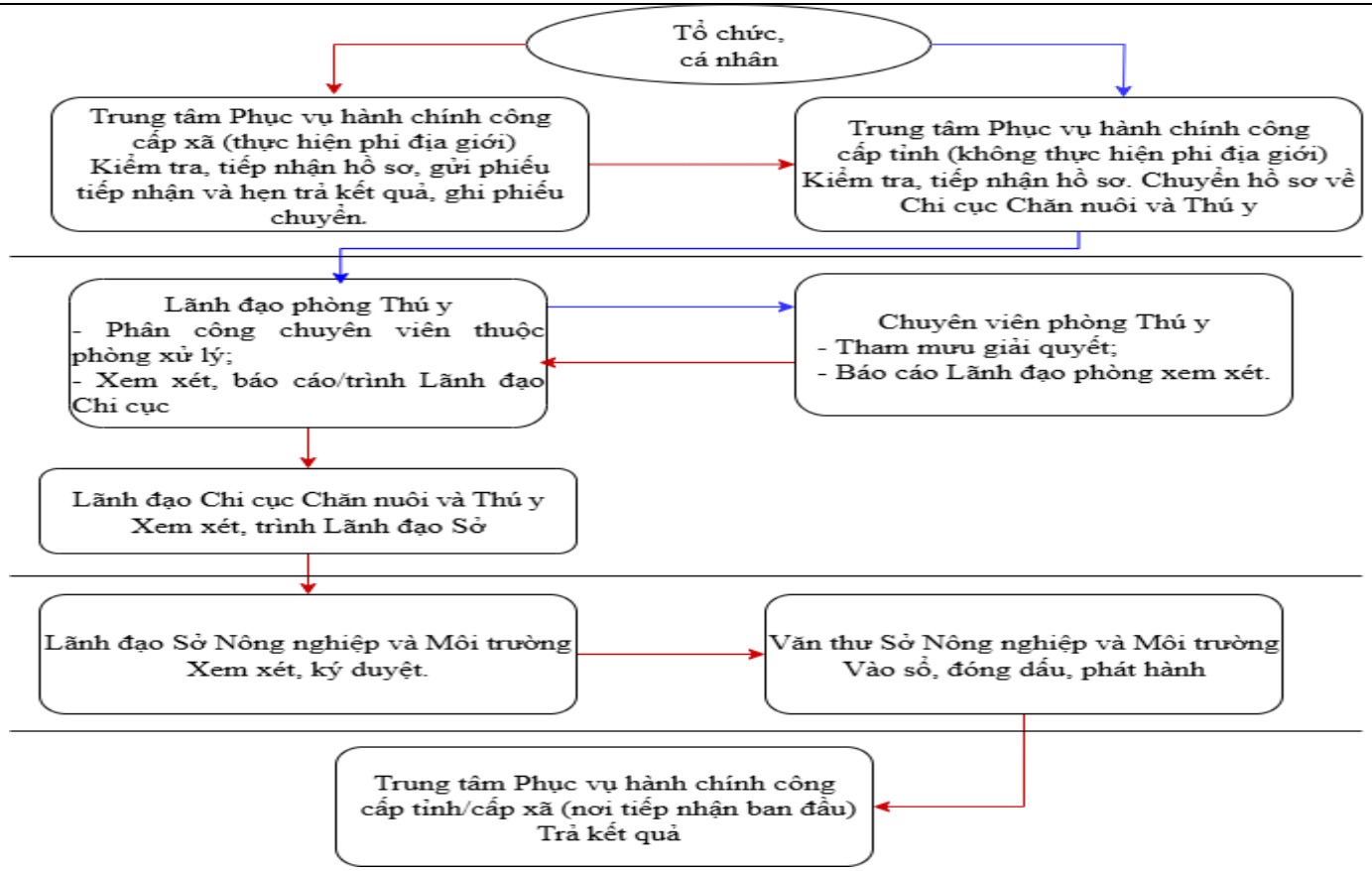	02 giờ
2		18 giờ
3		04 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	01 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	14 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	01 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	03 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	01 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

15. Thủ tục hành chính: Cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề thú y gồm sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)

Mã TTHC: 1.004734,H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	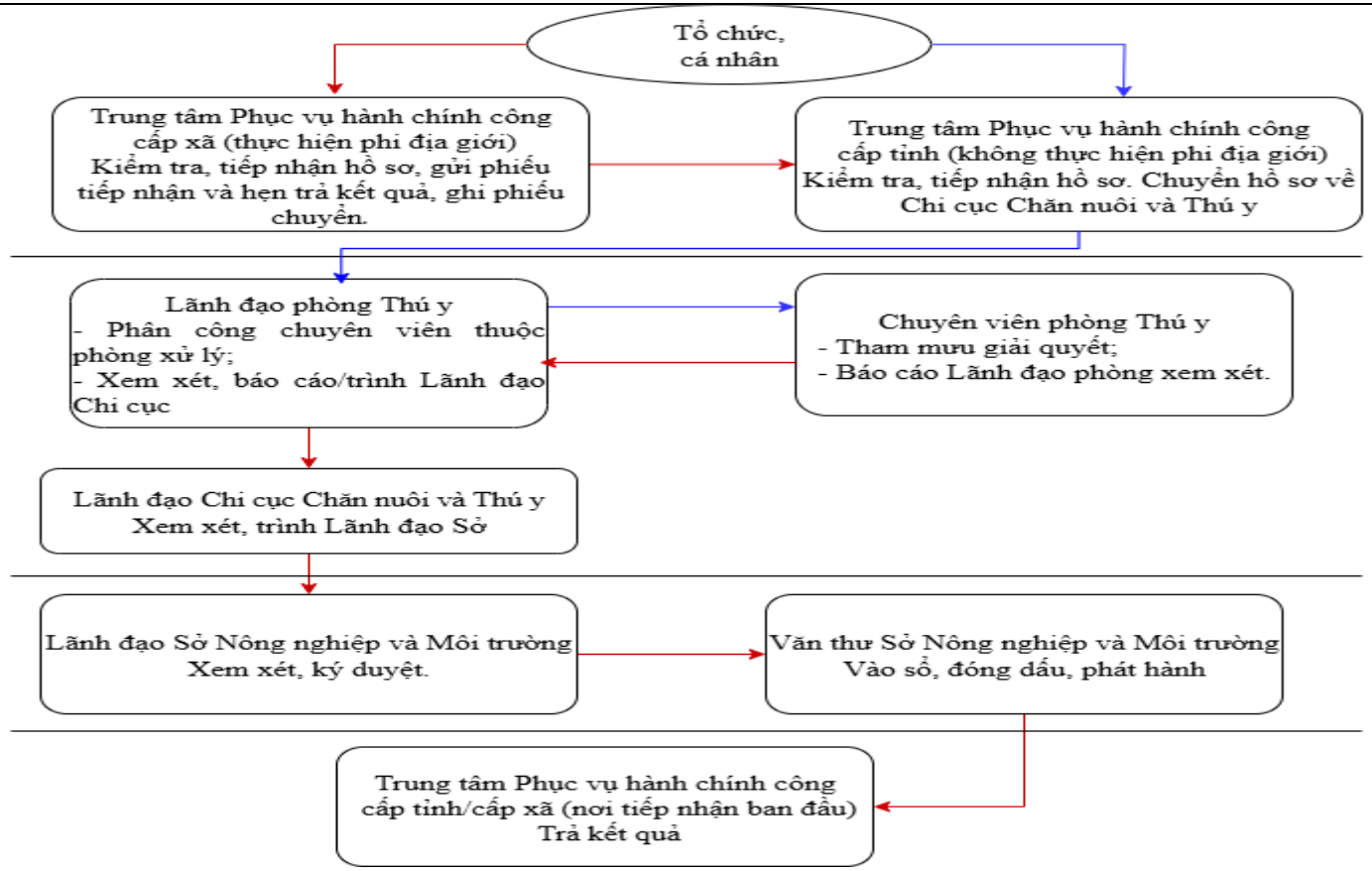	02 giờ
2		18 giờ
3		04 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	01 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	14 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	01 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	02 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	03 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	01 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

16. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y
Mã TTHC: 1.002409.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 08 ngày làm việc x 08 giờ = 64 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	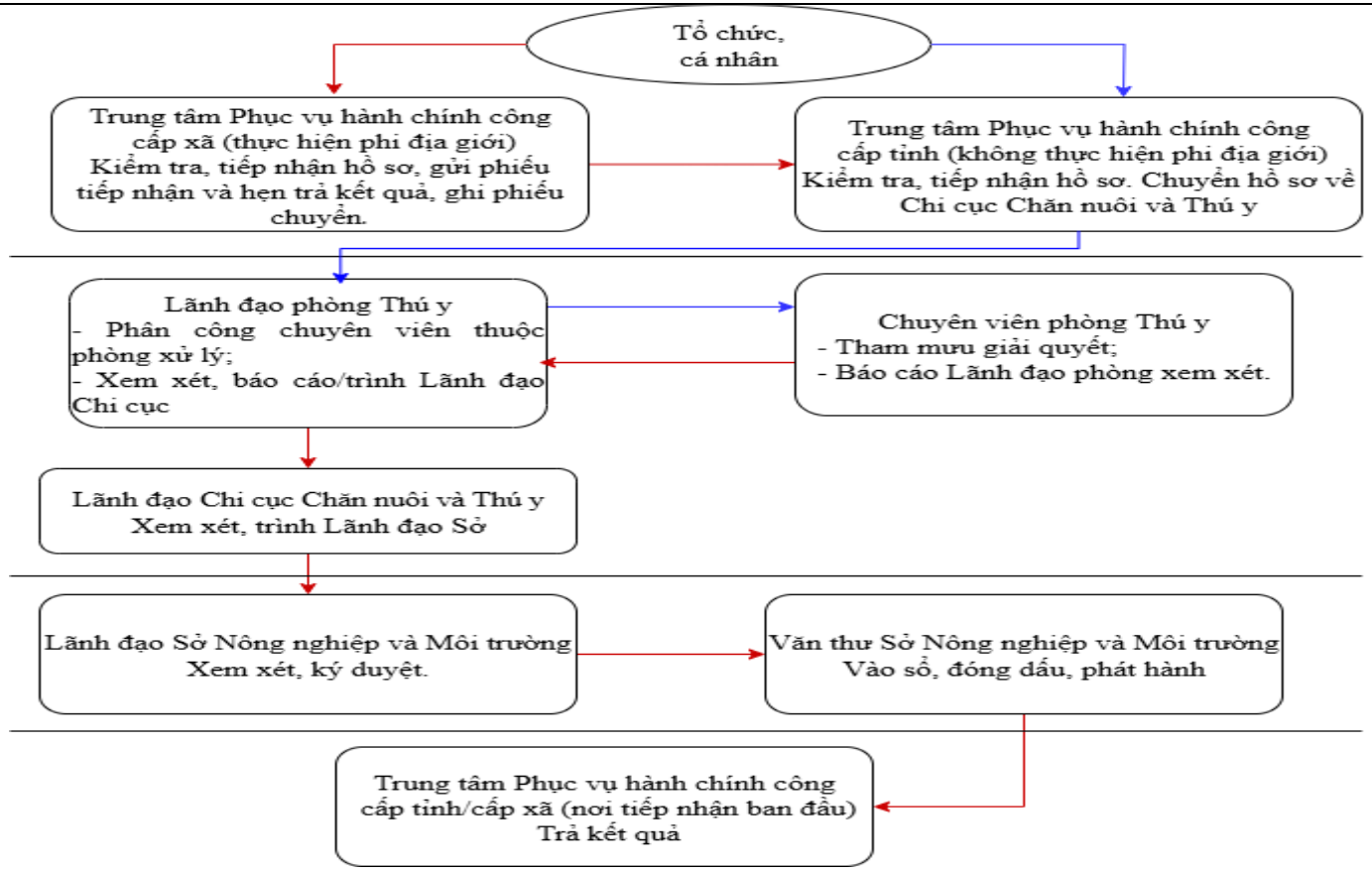	02 giờ
2		54 giờ
3		08 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	46 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	06 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

17. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)

Mã TTHC: 1.002373.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ làm việc

<table>
<tr><th>Bước thực hiện</th><th>Sơ đồ quy trình</th><th>Thời gian thực hiện</th></tr>
<tr><td>1</td><td rowspan="4"> 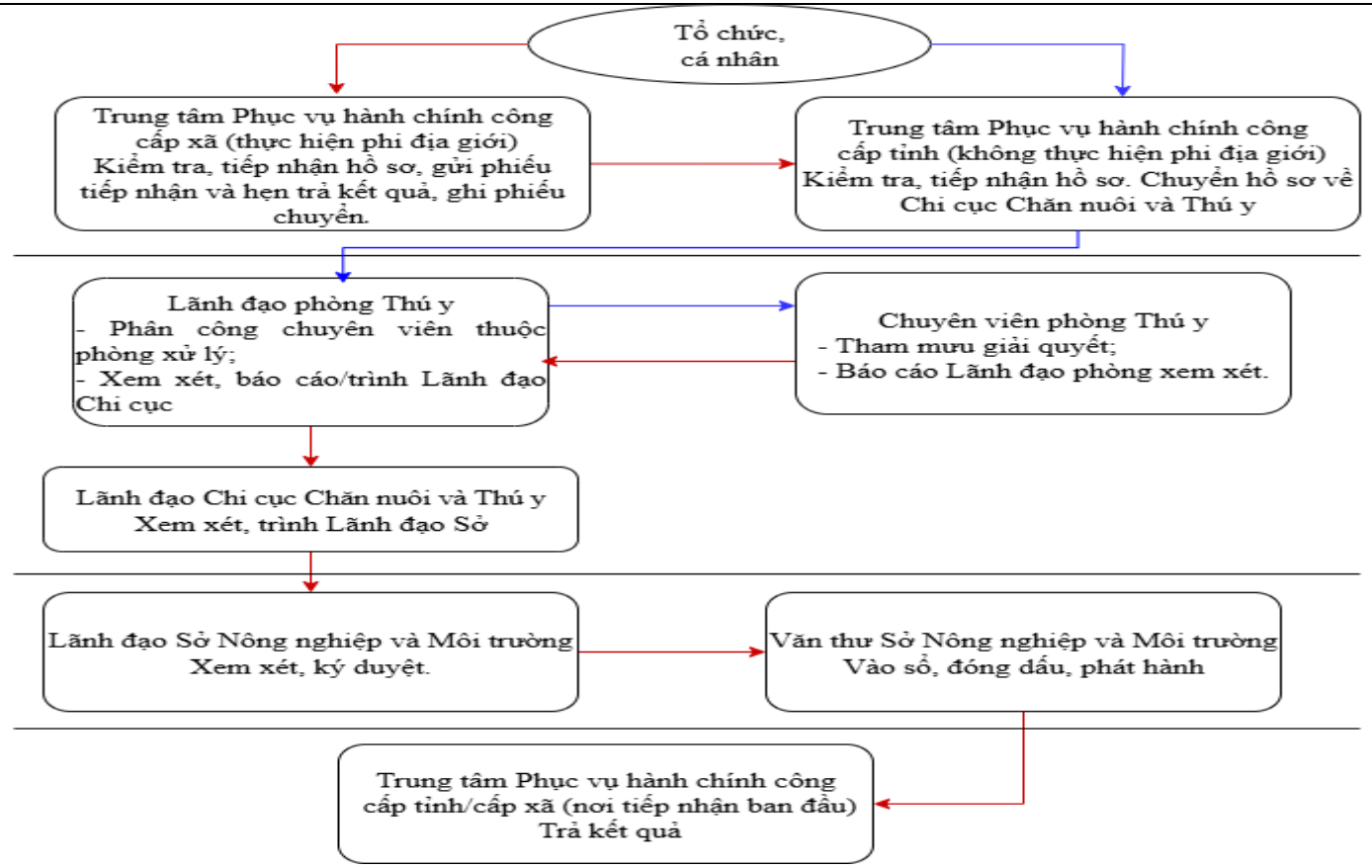
</td><td>02 giờ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>32 giờ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>06 giờ</td></tr>
<tr><td>4</td><td></td></tr>
</table>

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	25 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	03 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

18. Thủ tục hành chính: Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu

Mã TTHC: 3.003703.H42

18.1. Đối với trường hợp thuốc thú y không miễn kiểm tra chất lượng:

Thời gian giải quyết theo quy định: 17 ngày làm việc đối với dược phẩm thú y; 62 ngày làm việc đối với vắc xin, kháng thể thú y

(Hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2026 hoặc trước ngày 31/12/2026 nếu UBND cấp tỉnh có hệ thống chuyên ngành kết nối Cổng thông tin Một cửa quốc gia)

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	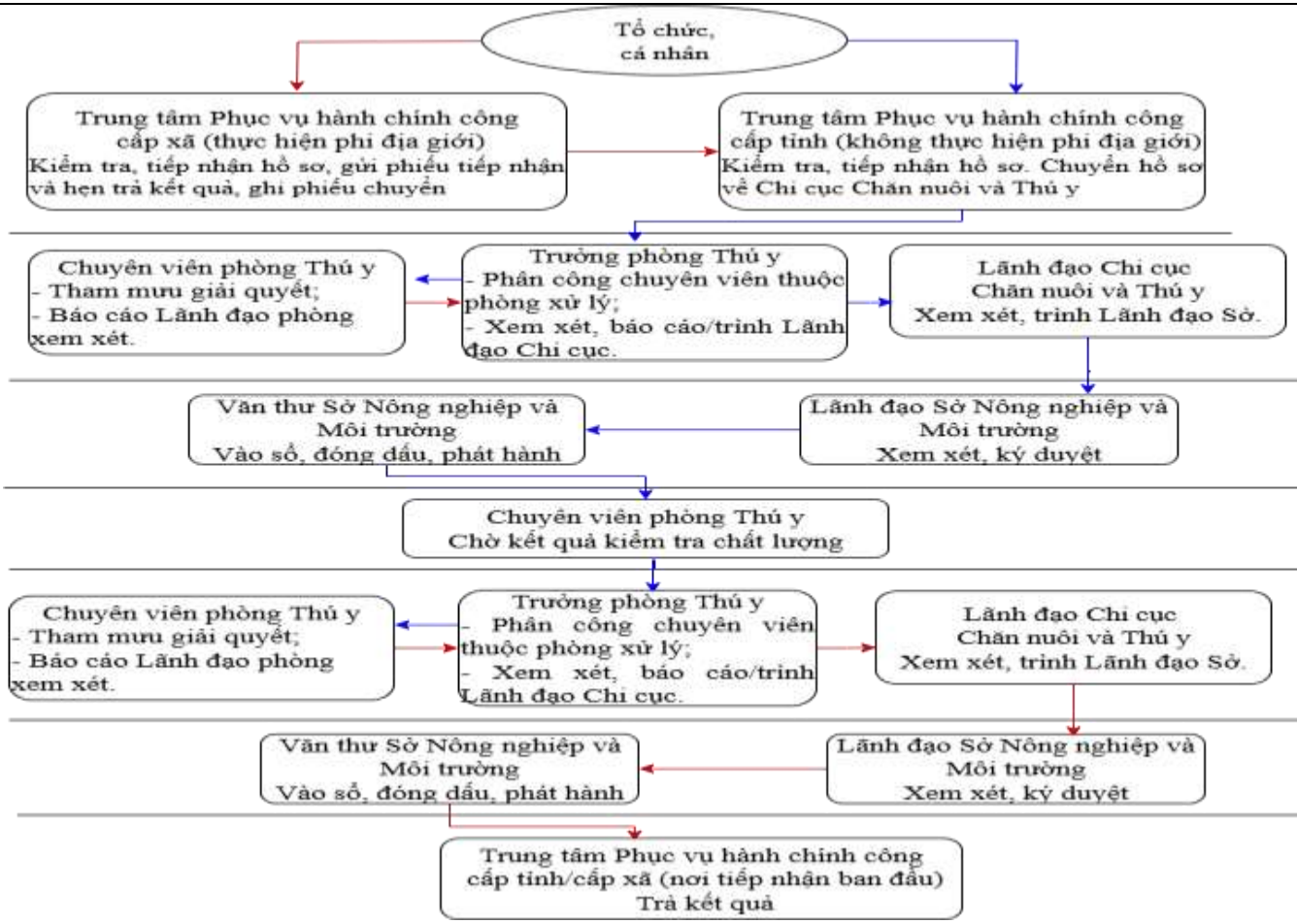	02 giờ 4,5 giờ 2,5 giờ 120 giờ/ 480 giờ 05 giờ 02 giờ

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 0,5 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 0,5 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	0,5 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Thẩm định hồ sơ về thủ tục, nội dung, thành phần hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: thông báo yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: trình Trưởng phòng Đơn đăng ký kiểm tra chất lượng thuốc thú y nhập khẩu.	2,5 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Xem xét, trình lãnh đạo đơn vị	0,5 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xét duyệt và trình Lãnh đạo Sở	01 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt Đơn đăng ký kiểm tra chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	1,5 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
	Môi trường	Văn thư Văn phòng Sở	Vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	01 giờ	03/2025/TT-VPCP
Bước 4	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chuyên viên	Chuyên viên Phòng Thú y chờ kết quả kiểm tra chất lượng lô hàng thuốc thú y nhập khẩu Sau khi có xác nhận vào bản đăng ký nhập khẩu: tổ chức, cá nhân nhập khẩu thuốc thú y đề nghị đơn vị kiểm tra chất lượng (đơn vị đã đăng ký hoặc được thừa nhận hoặc đơn vị được chỉ định) tiến hành kiểm tra chất lượng lô hàng thuốc thú y nhập khẩu và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân để nộp về cho cơ quan xử lý hồ sơ thực hiện các bước tiếp theo.	- 15 ngày làm việc đối với dược phẩm thú y. - 60 ngày đối với vắc xin, kháng thể thú y	
Bước 5	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chuyên viên	- Căn cứ kết quả kiểm tra chất lượng lô hàng thuốc thú y nhập khẩu: Dự thảo Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo các nội dung tại mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP. - Trình lãnh đạo phòng xem xét.	03 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	- Xem xét và trình lãnh đạo Chi cục	01 giờ	
		Chi cục trưởng	- Trình lãnh đạo Sở	01 giờ	
Bước 6	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	- Xem xét, phê duyệt	01 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	- Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả ra Trung tâm Phục vụ	01 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 7	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

18.2. Đối với thuốc thú y miễn kiểm tra chất lượng: 03 ngày làm việc x 8 giờ = 24 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	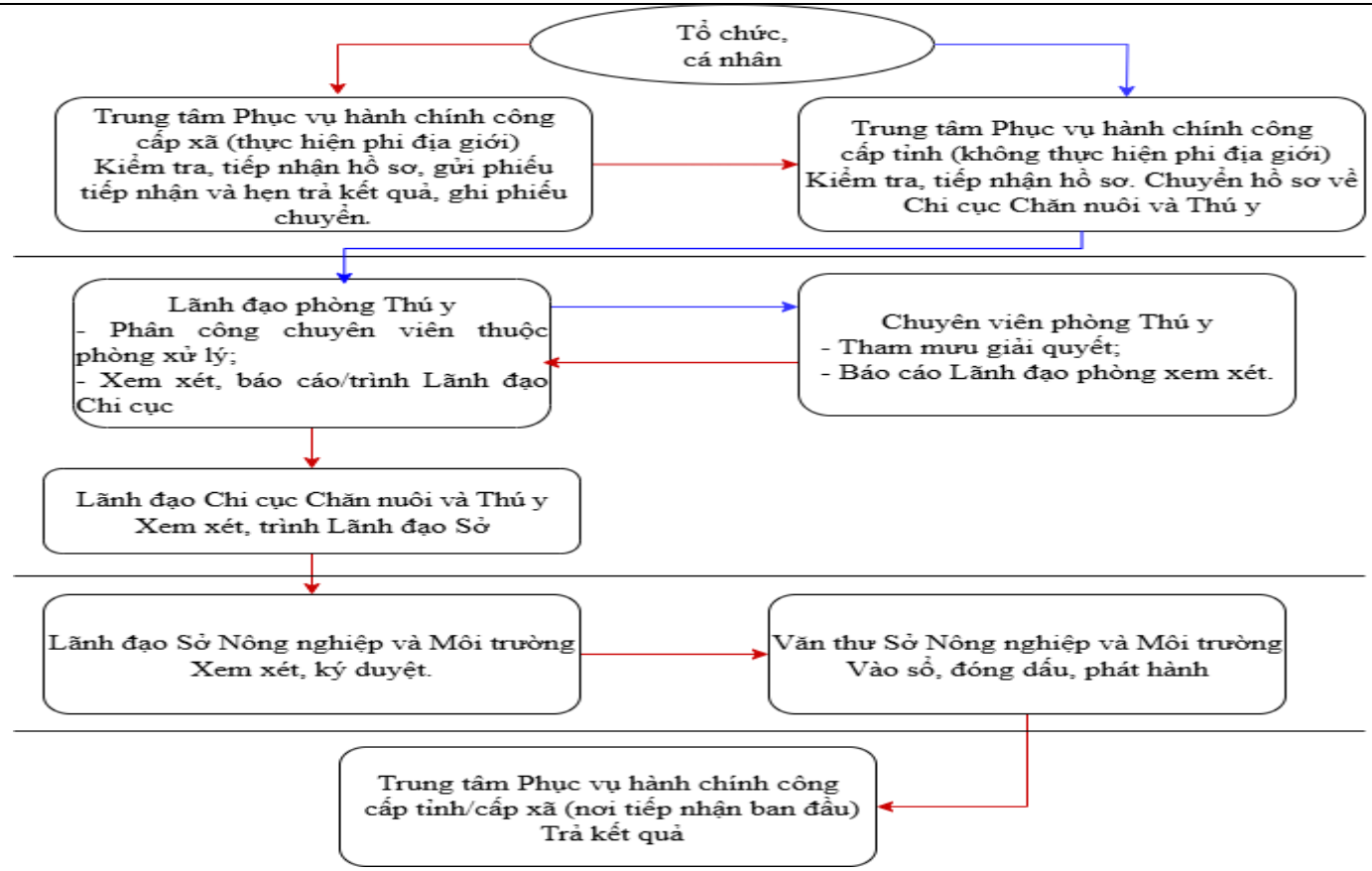	02 giờ
2		16 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 0,5 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 0,5 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	09 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	03 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

19. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)
Mã TTHC: 1.002549.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 08 ngày làm việc x 8 giờ = 64 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	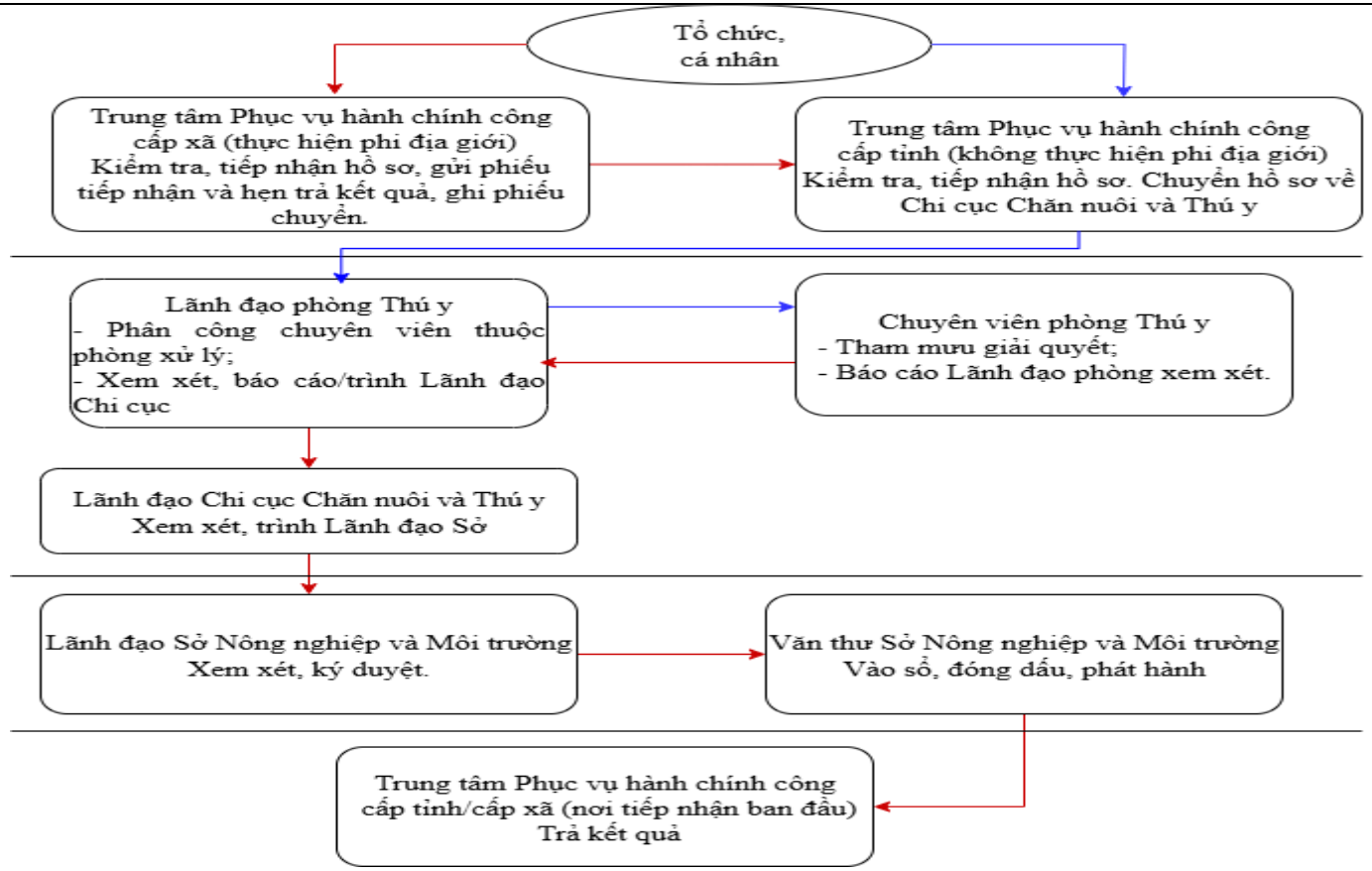	02 giờ
2		54 giờ
3		08 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	46 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	06 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

20. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)

Mã TTHC: 1.002432.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	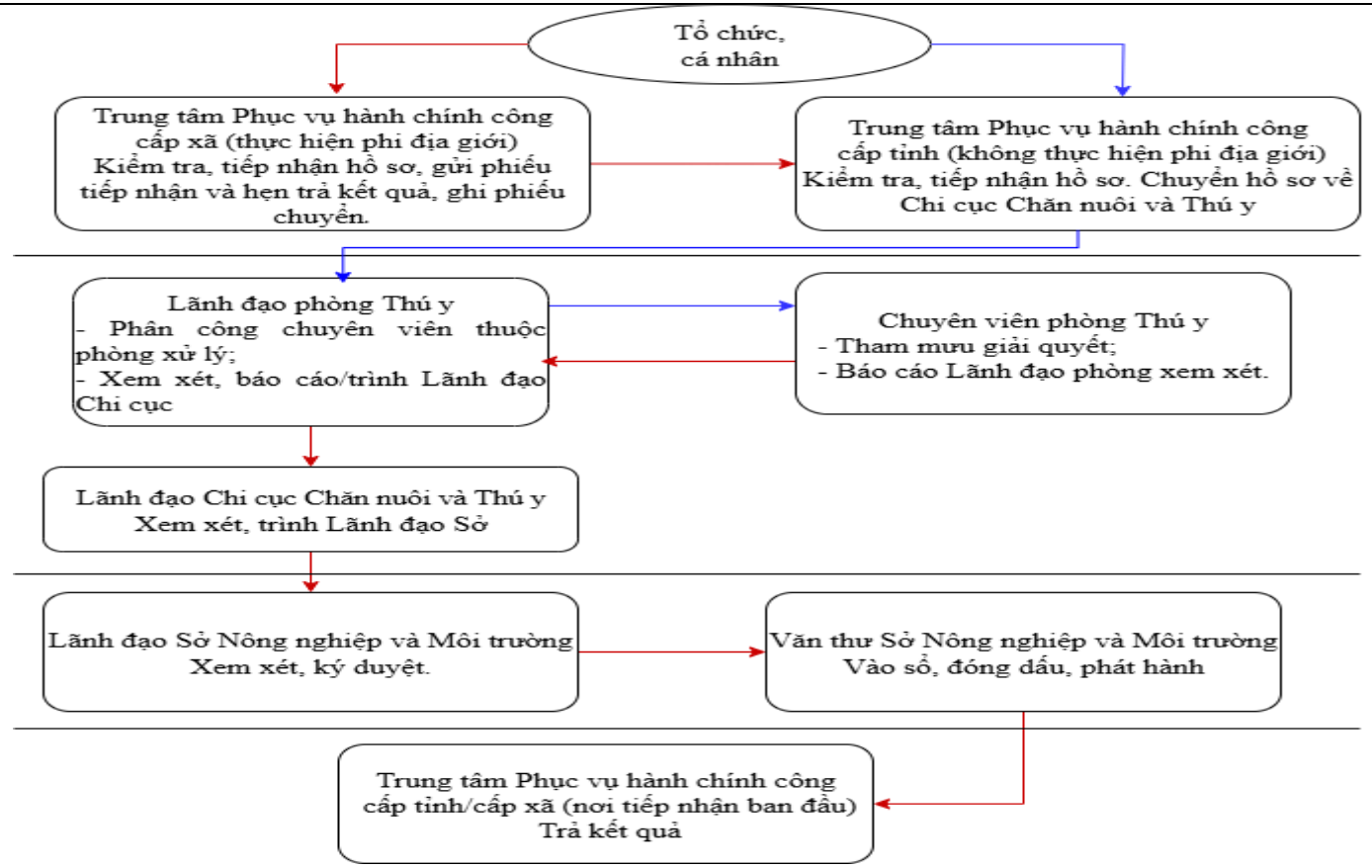	02 giờ
2		32 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	25 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	03 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Văn phòng Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

21. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)

Mã TTHC: 1.013809.H42

21.1. Trường hợp Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất

Thời gian giải quyết theo quy định: 08 ngày làm việc x 8 giờ = 64 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	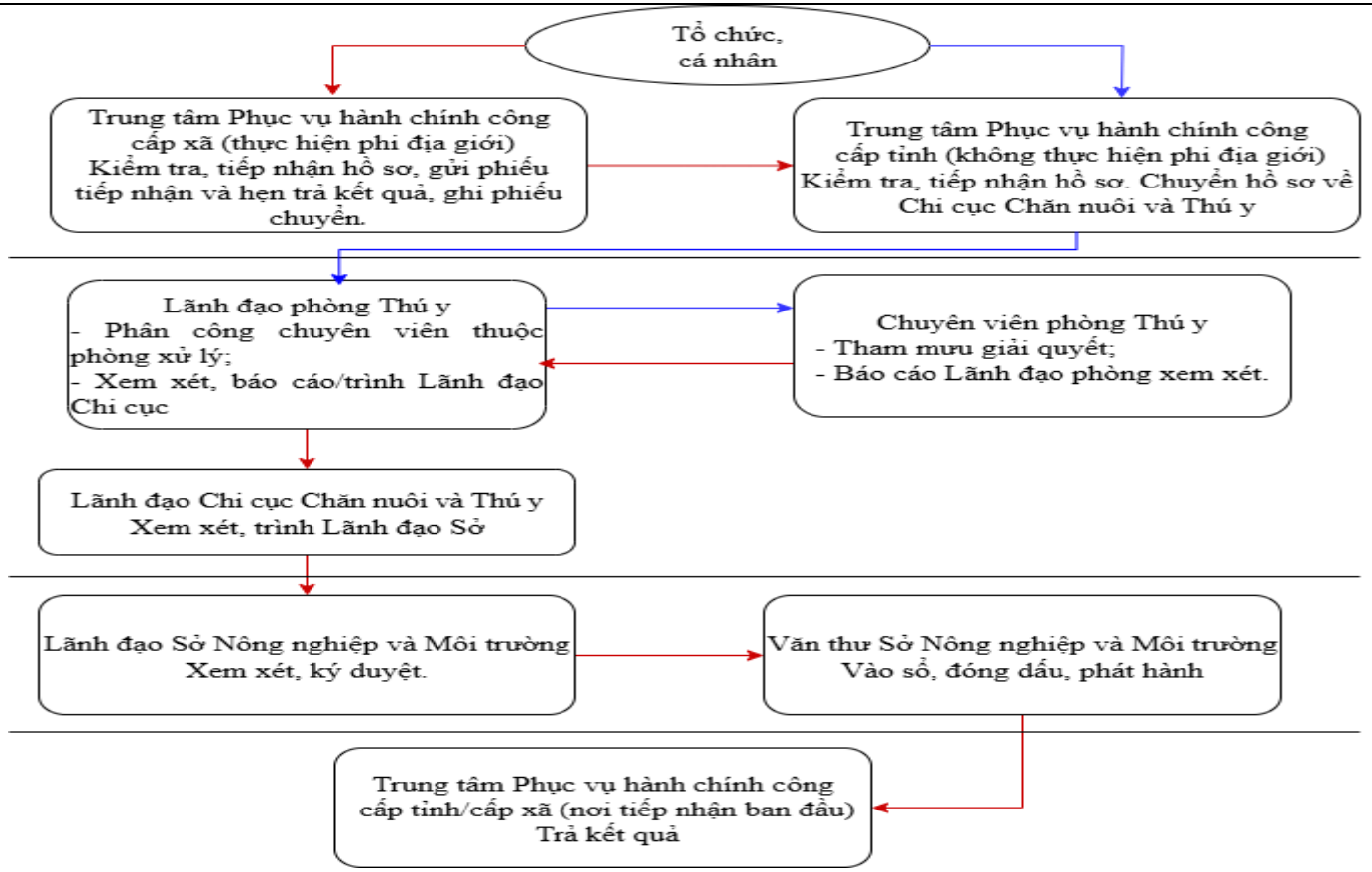	02 giờ
2		54 giờ
3		08 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	46 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	04 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	06 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

21.2. Trường hợp Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất cùng trên dây chuyền sản xuất thuốc thú y đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y

Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	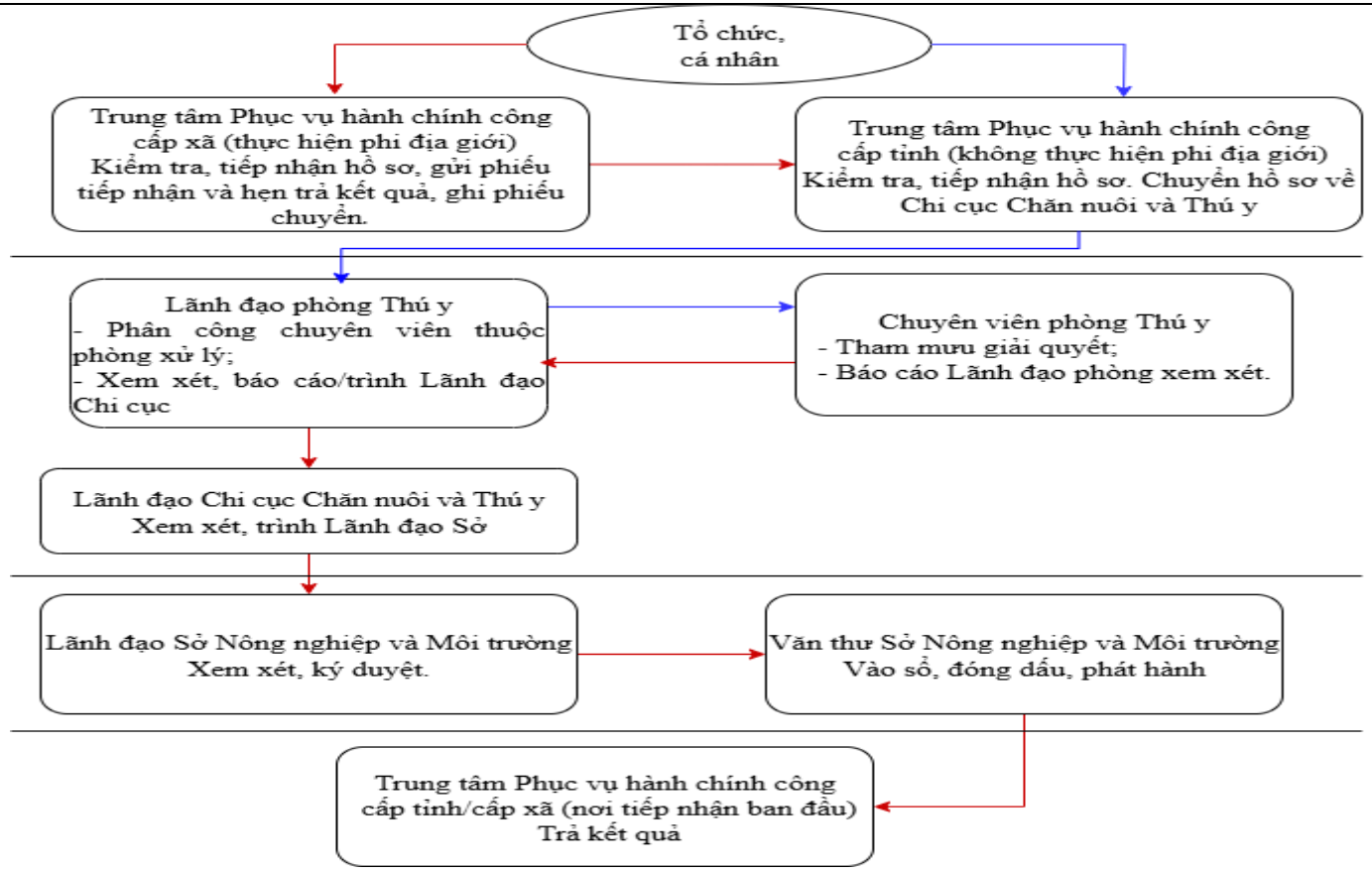	02 giờ
2		32 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	25 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	03 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

22. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)

Mã TTHC: 1.013811.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	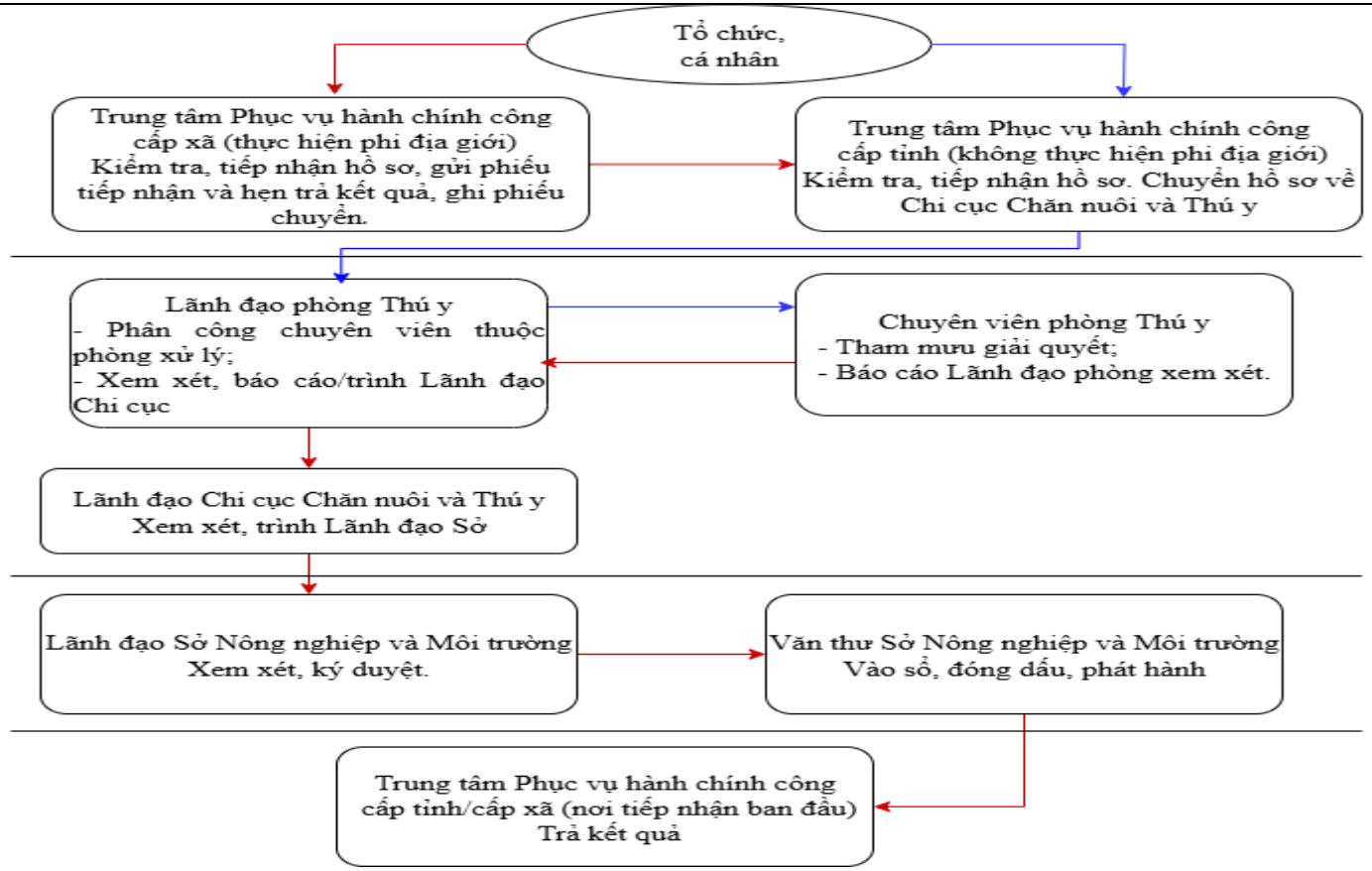	02 giờ
2		32 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	25 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	03 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

23. Thủ tục hành chính: Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)

Mã TTHC: 1.013813.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 15 ngày làm việc x 8 giờ = 120 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	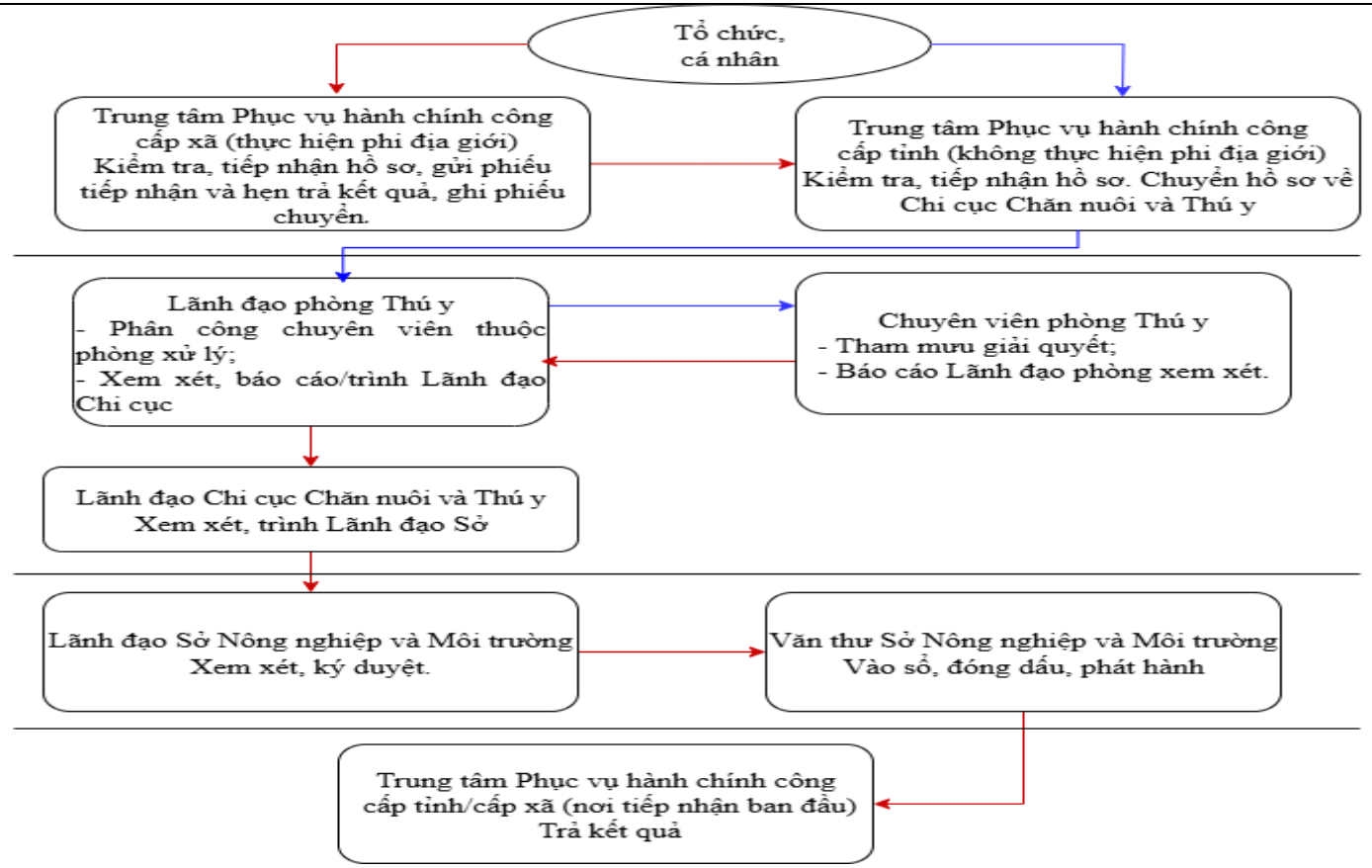	02 giờ
2		106 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	92 giờ	Mẫu 02,03,04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở.	06 giờ	
Bước 3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lãnh đạo Sở	Xem xét ký duyệt.	08 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Sở	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06, 07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

24. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y
Mã TTHC: 1.004022.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày x 8 giờ = 40 giờ làm việc

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	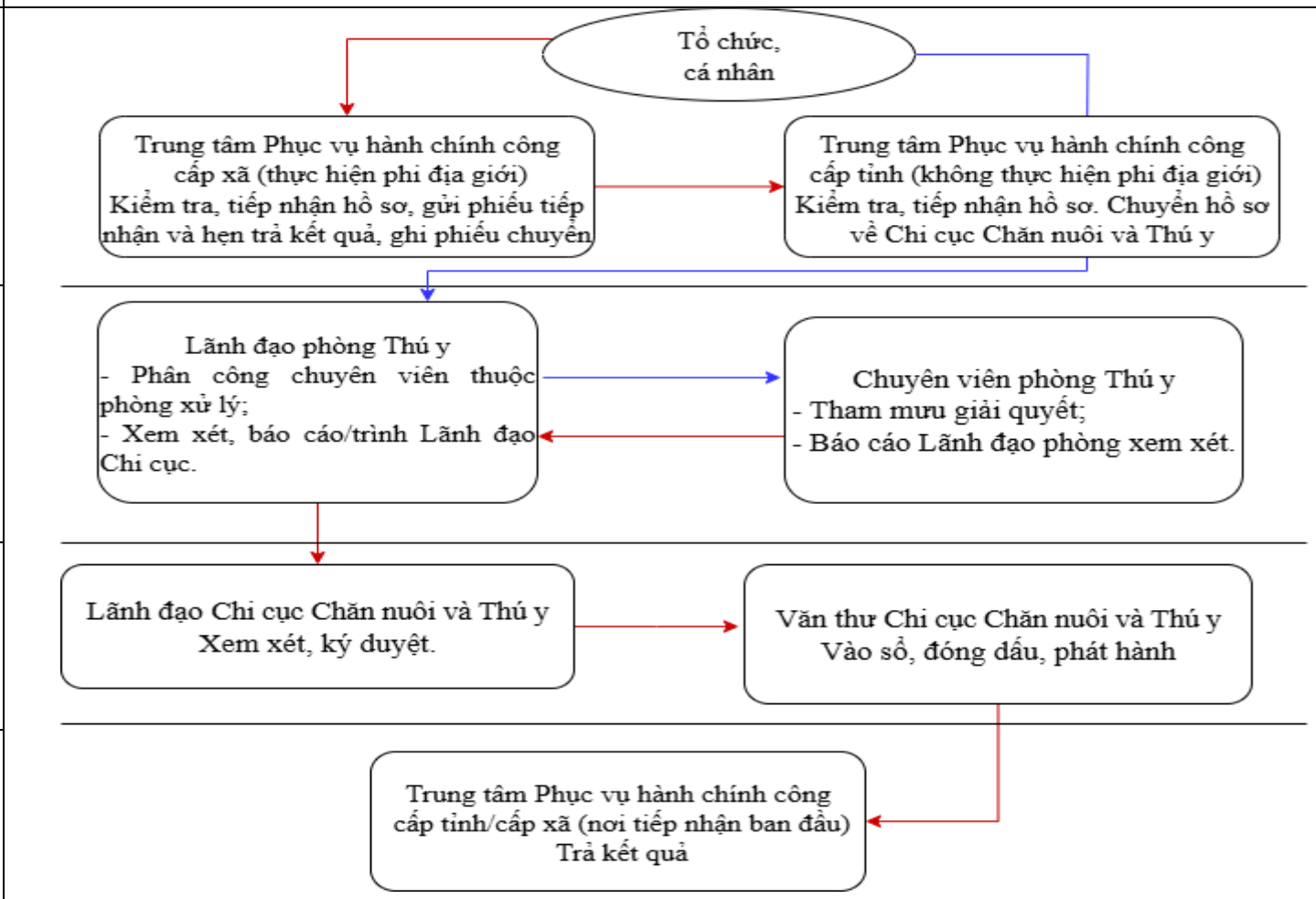	02 giờ
2		31 giờ
3		07 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	27 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	04 giờ	
		Văn thư	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	03 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

25. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)

Mã TTHC: 1.011475.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 14 ngày x 8 giờ = 112 giờ

25.1. Trường hợp giải quyết của Chi cục Chăn nuôi và Thú y

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	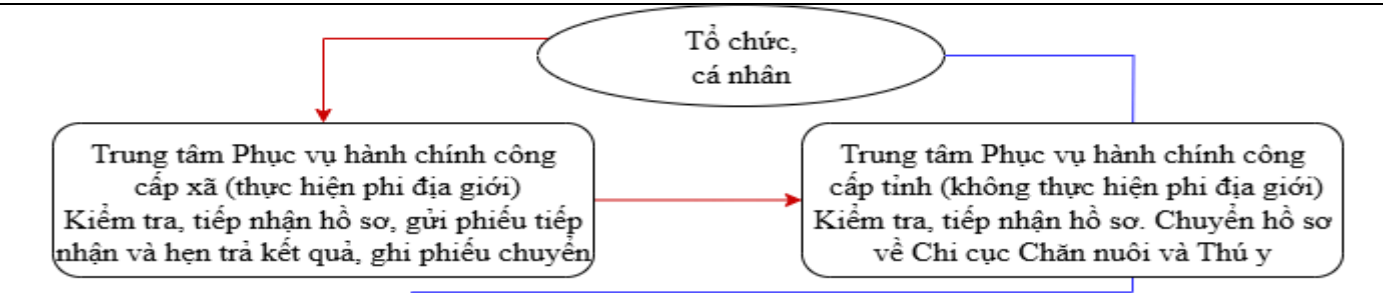	02 giờ
2	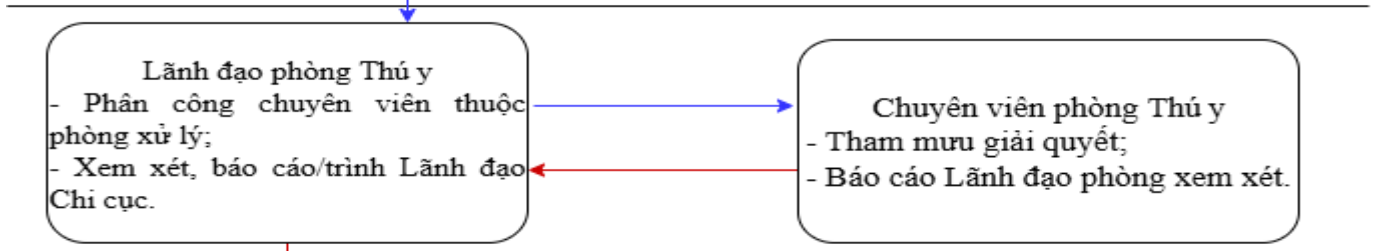	98 giờ
3	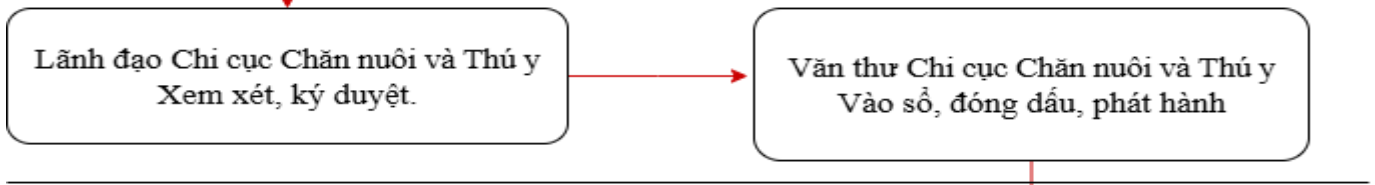	12 giờ
4	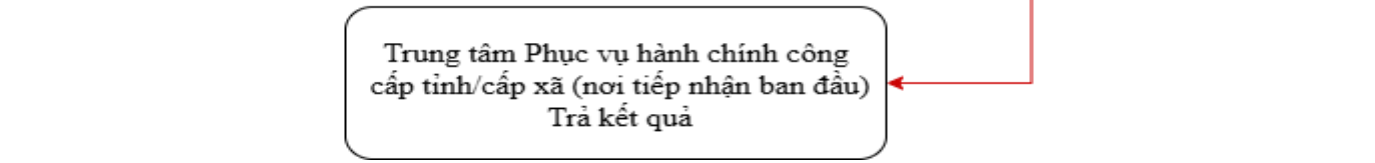	

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	04 giờ	Mẫu 06, Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	90 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	08 giờ	
		Văn thư	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

25.2 Trường hợp giải quyết của Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	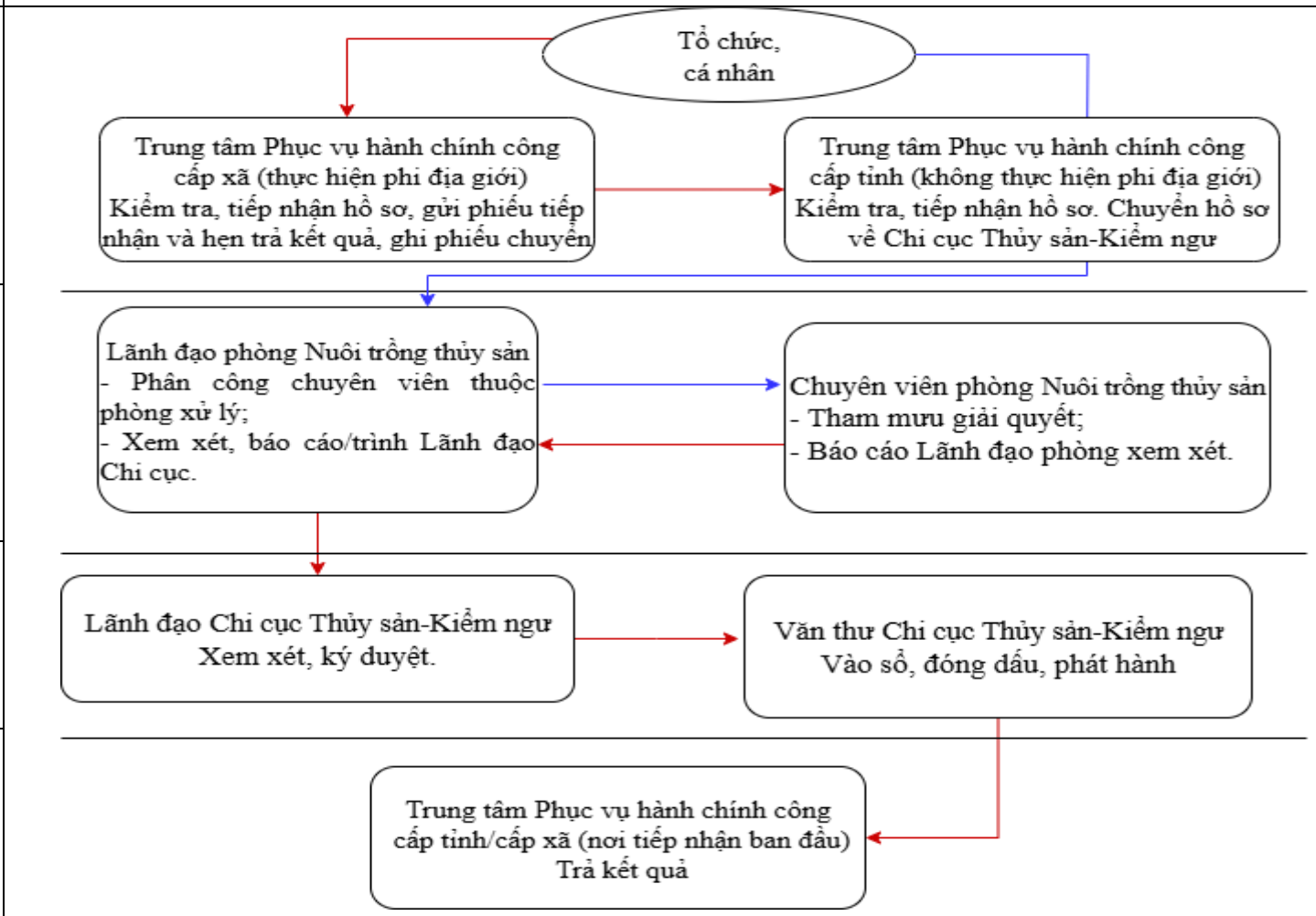	02 giờ
2		98 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã tỉnh	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản (Chi cục Thủy sản – Kiểm ngư)	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xử lý hồ sơ; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra cơ sở; dự thảo Giấy chứng nhận; Báo cáo Trưởng phòng phê duyệt	90 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Chi cục	06 giờ	
Bước 3	Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, ký duyệt	08 giờ	
		Văn thư	Vào sổ, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã tỉnh	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	hông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

26. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)

Mã TTHC: 1.011477.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 3,5 ngày x 8 giờ = 28 giờ

26.1. Trường hợp giải quyết của Chi cục Chăn nuôi và Thú y

<table>
<tr><th>Bước thực hiện</th><th>Sơ đồ quy trình</th><th>Thời gian thực hiện</th></tr>
<tr><td>1</td><td rowspan="3"> 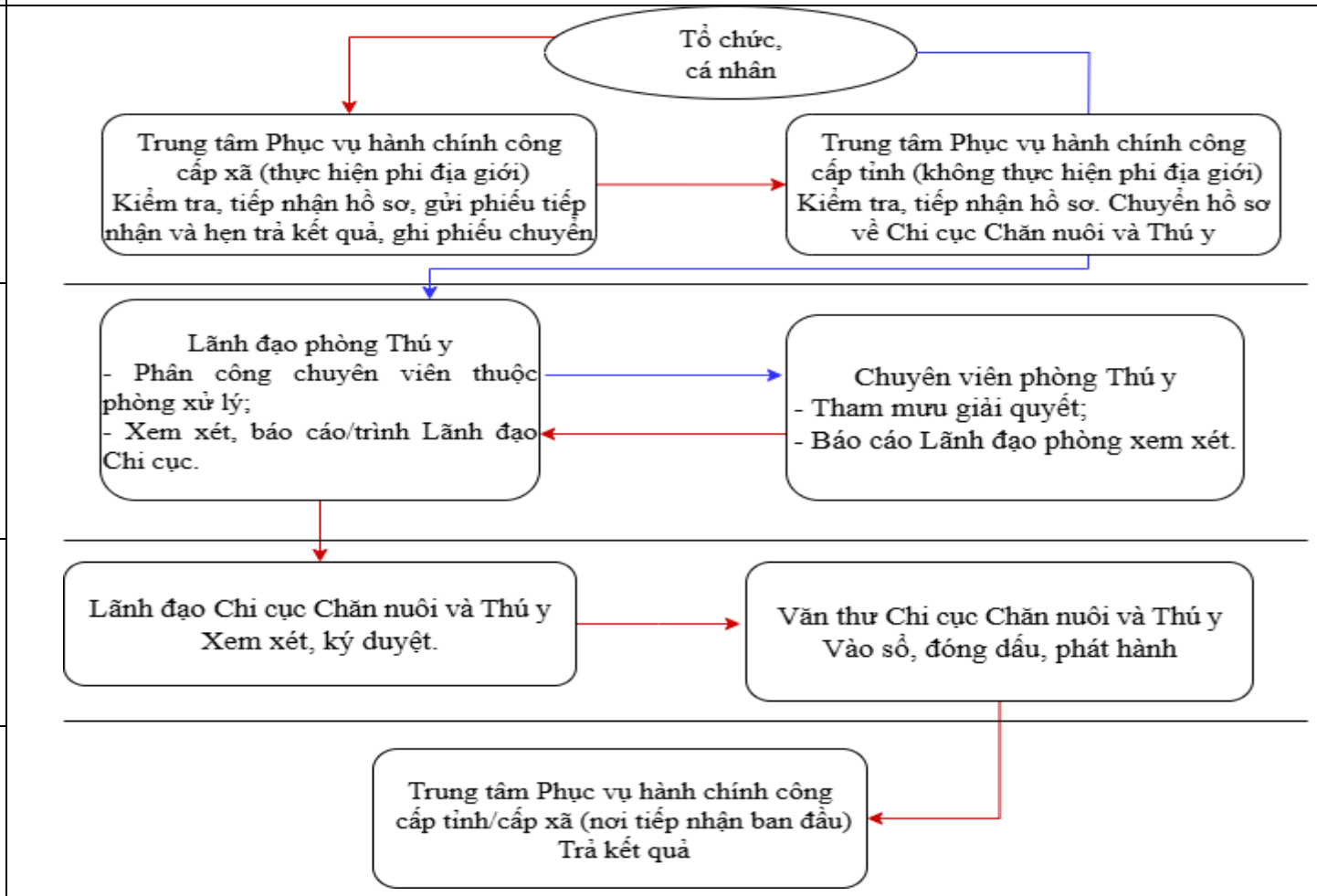
</td><td>02 giờ</td></tr>
<tr><td>2</td><td>20 giờ</td></tr>
<tr><td>3</td><td>06 giờ</td></tr>
<tr><td>4</td><td></td></tr>
</table>

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	16 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	04 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

26.2. Trường hợp giải quyết của Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	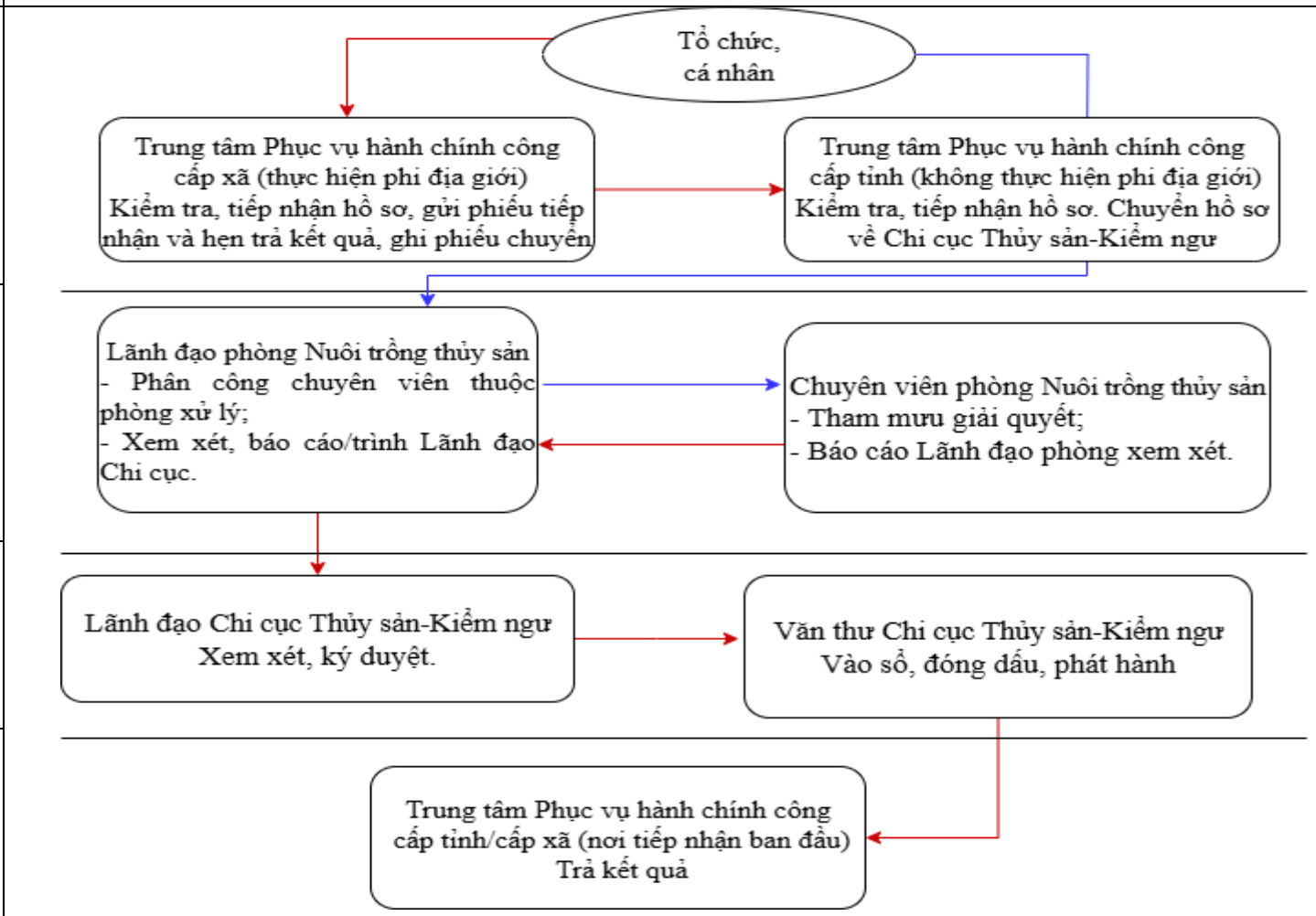	02 giờ
2		20 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản (Chi cục Thủy sản – Kiểm ngư)	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển Chuyên viên xử lý.	03 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xử lý hồ sơ; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra cơ sở; dự thảo Giấy chứng nhận Báo cáo Trưởng phòng phê duyệt	14 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Chi cục	03 giờ	
Bước 3	Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, ký duyệt	04 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	Vào sổ, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	hông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

27. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)

Mã TTHC: 1.011478.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 21 ngày x 8 giờ = 168 giờ

27.1. Trường hợp giải quyết của Chi cục Chăn nuôi và Thú y

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	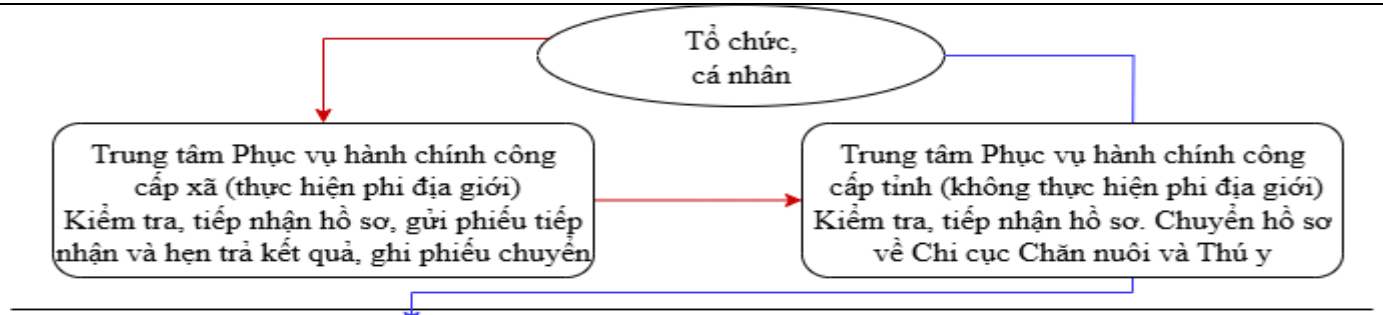	04 giờ
2	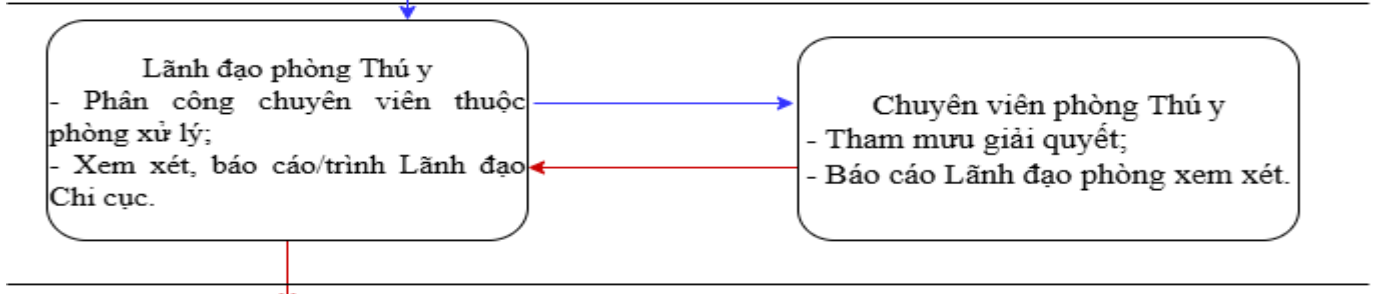	152 giờ
3	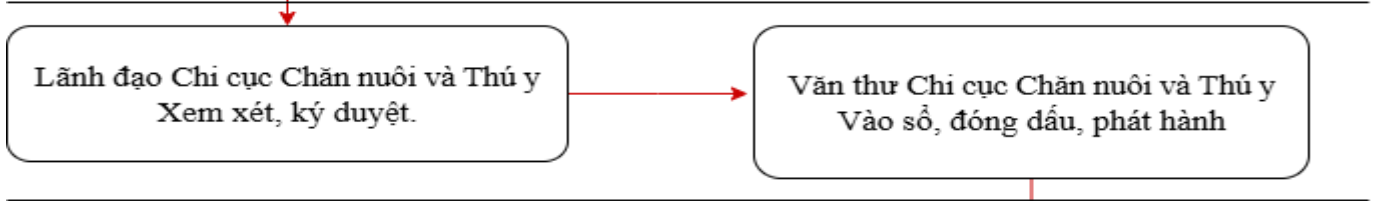	12 giờ
4	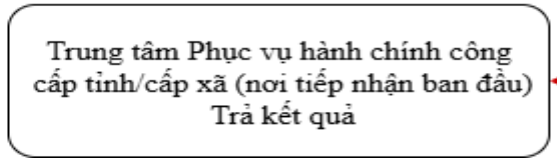	

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 02 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 04 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	144 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	08 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

27.2. Trường hợp giải quyết của Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	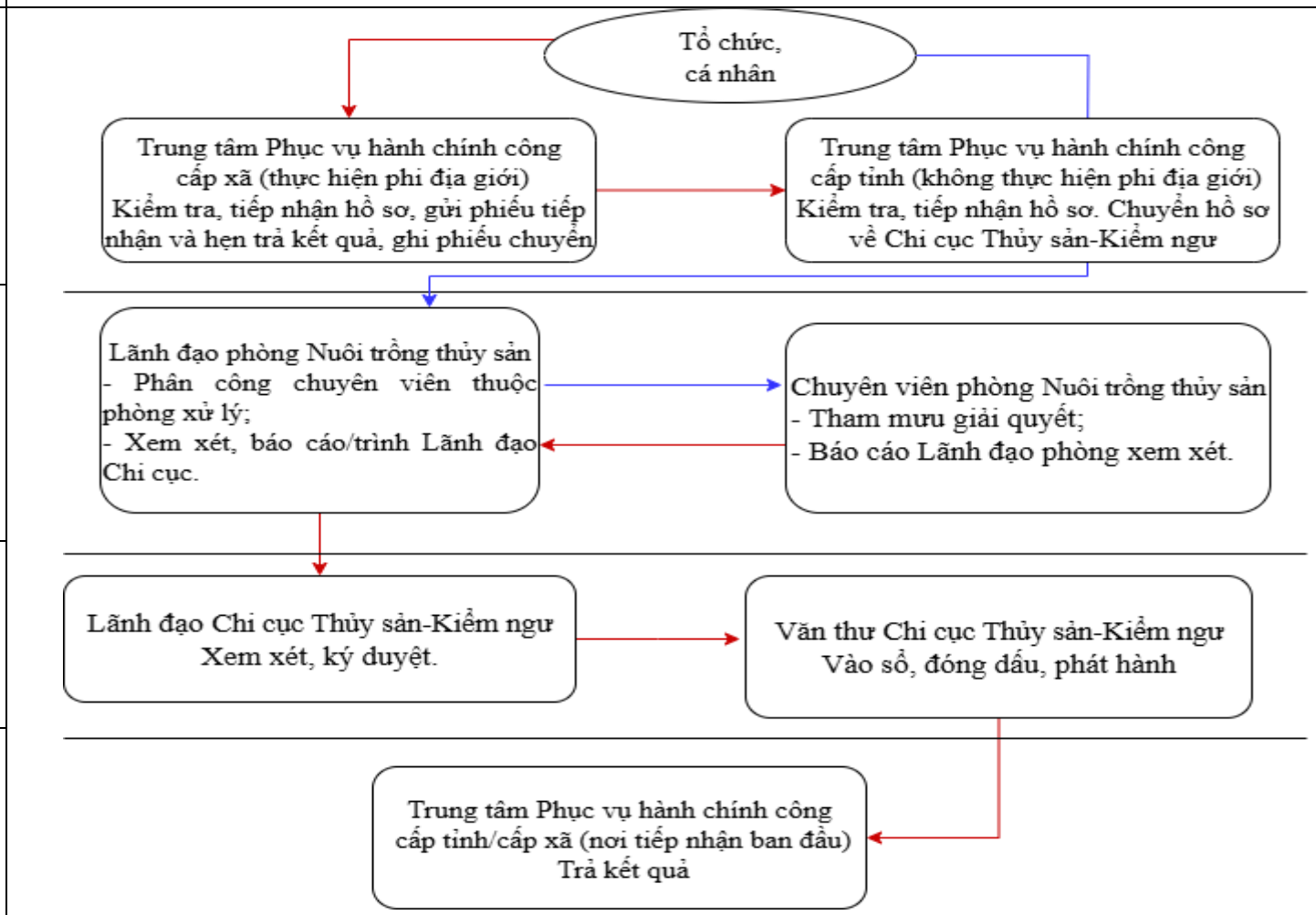	04 giờ
2		156 giờ
3		08 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 02 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 04 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản (Chi cục Thủy sản – Kiểm ngư)	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển Chuyên viên xử lý.	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xử lý hồ sơ; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra cơ sở; dự thảo Giấy chứng nhận Báo cáo Trưởng phòng phê duyệt	148 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Chi cục	04 giờ	
Bước 3	Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, ký duyệt	06 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	Vào sổ, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	hông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

28. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)

Mã TTHC: 1.011479.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày x 8 giờ = 24 giờ

28.1. Trường hợp giải quyết của Chi cục Chăn nuôi và Thú y

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	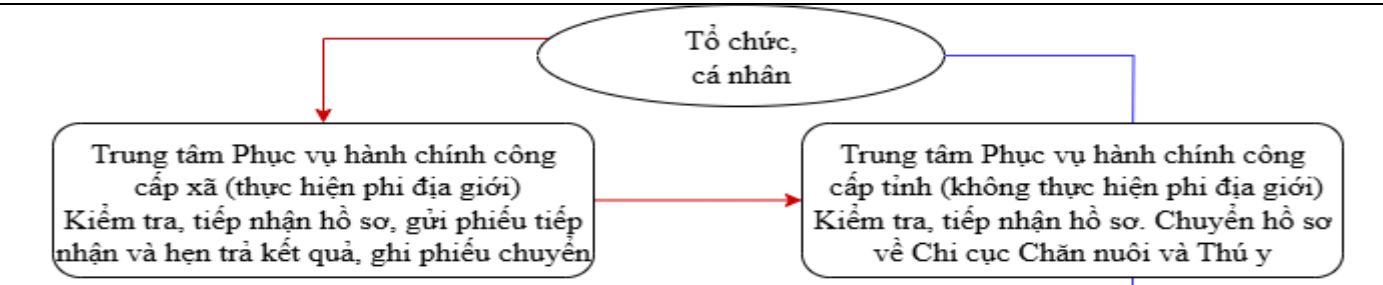	01 giờ
2	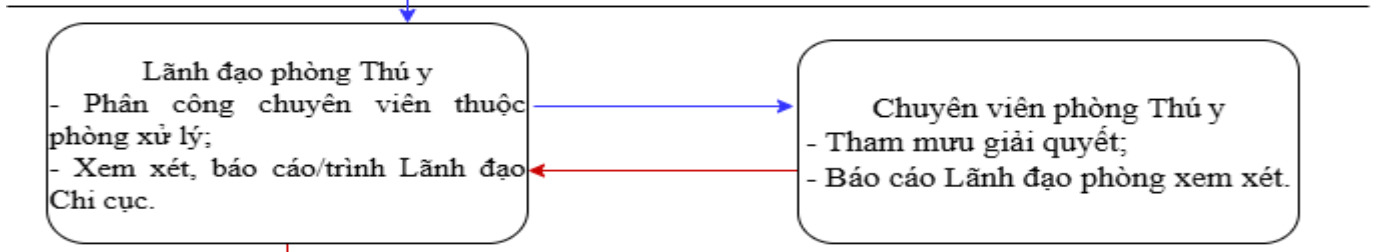	18 giờ
3	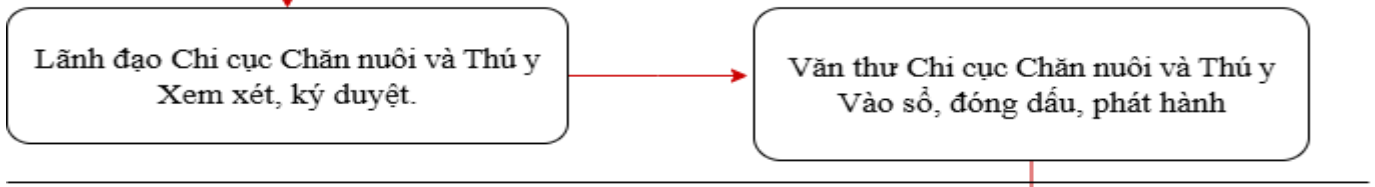	05 giờ
4	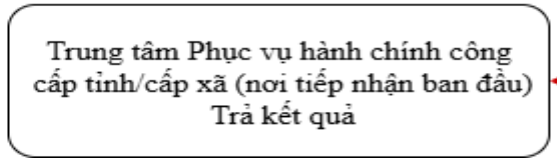	

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 0,5 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 0,5 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	02 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	14 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	03 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Văn thư Chăn nuôi và Thú y	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

28.2. Trường hợp giải quyết của Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	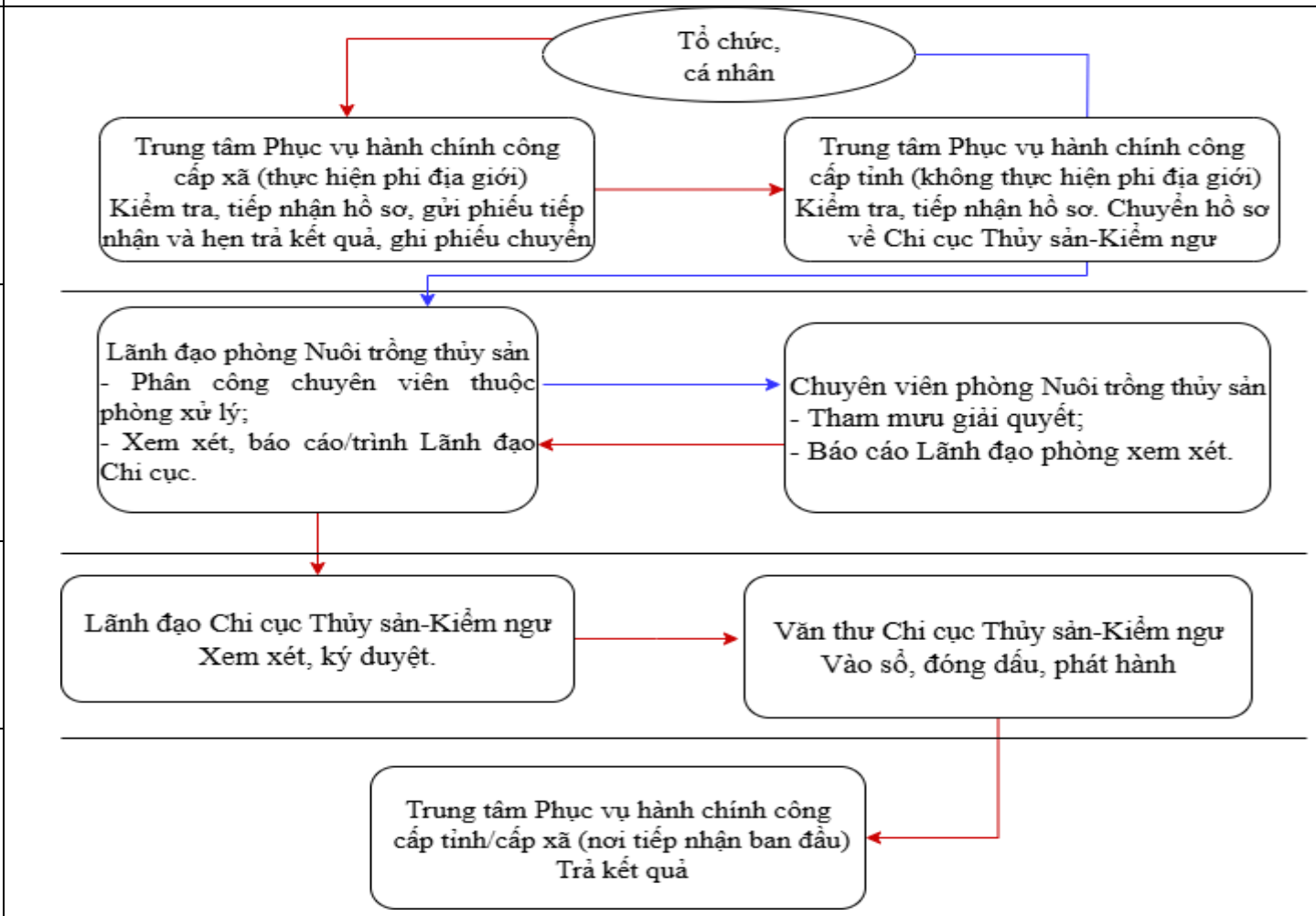	02 giờ
2		17 giờ
3		05 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Thủy sản-Kiểm ngư.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Nuôi trồng thủy sản (Chi cục Thủy sản – Kiểm ngư)	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển Chuyên viên xử lý.	02 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xử lý hồ sơ; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra cơ sở; dự thảo Giấy chứng nhận Báo cáo Trưởng phòng phê duyệt	13 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Chi cục	02 giờ	
Bước 3	Chi cục Thủy sản - Kiểm ngư	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét, ký duyệt	03 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	Vào sổ, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	hông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

29. Thủ tục hành chính: Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật, buôn bán thuốc thú y)

Mã TTHC: 2.001064.H42

29.1 Trường hợp cấp mới

Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày x 8 giờ = 40 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	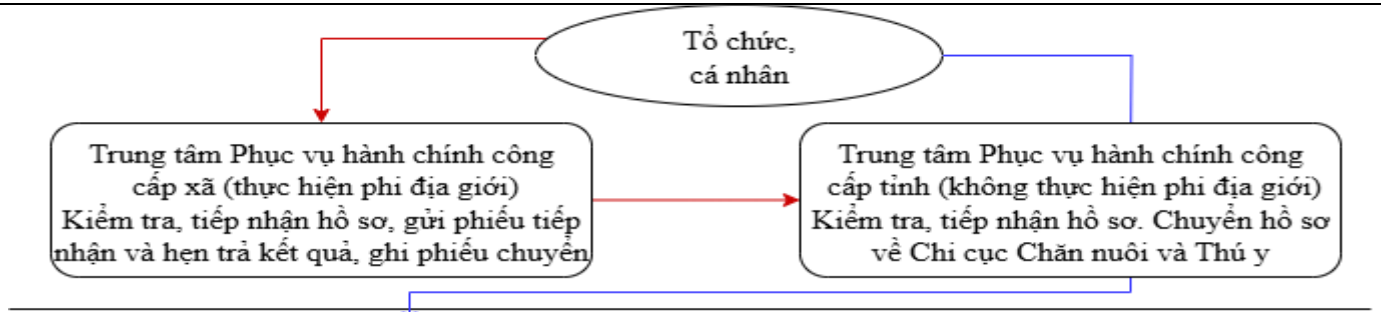	02 giờ
2	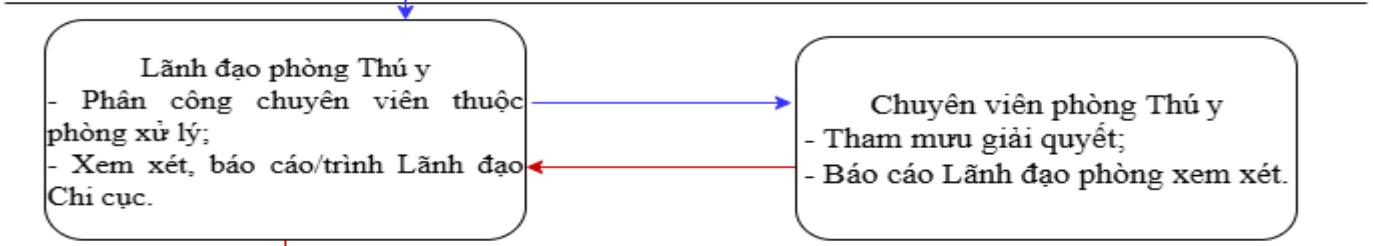	30 giờ
3	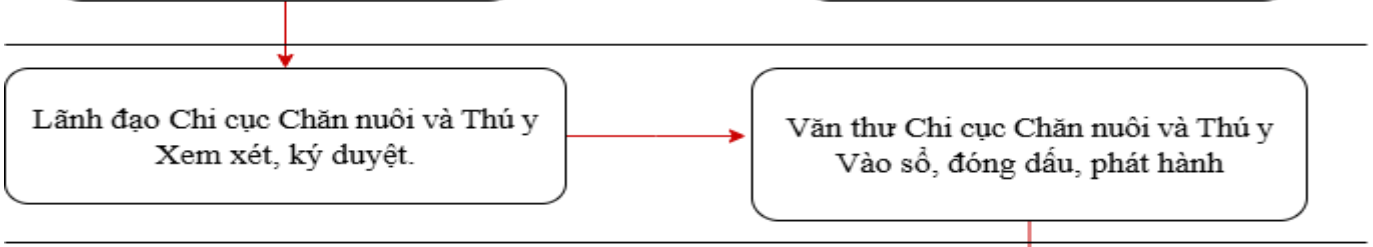	08 giờ
4	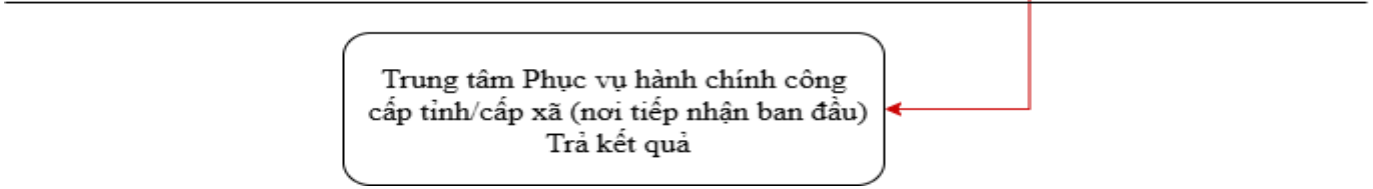	

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	03 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	24 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	03 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	06 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Chăn nuôi và Thú y	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

29.2. Trường hợp gia hạn

Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày x 8 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	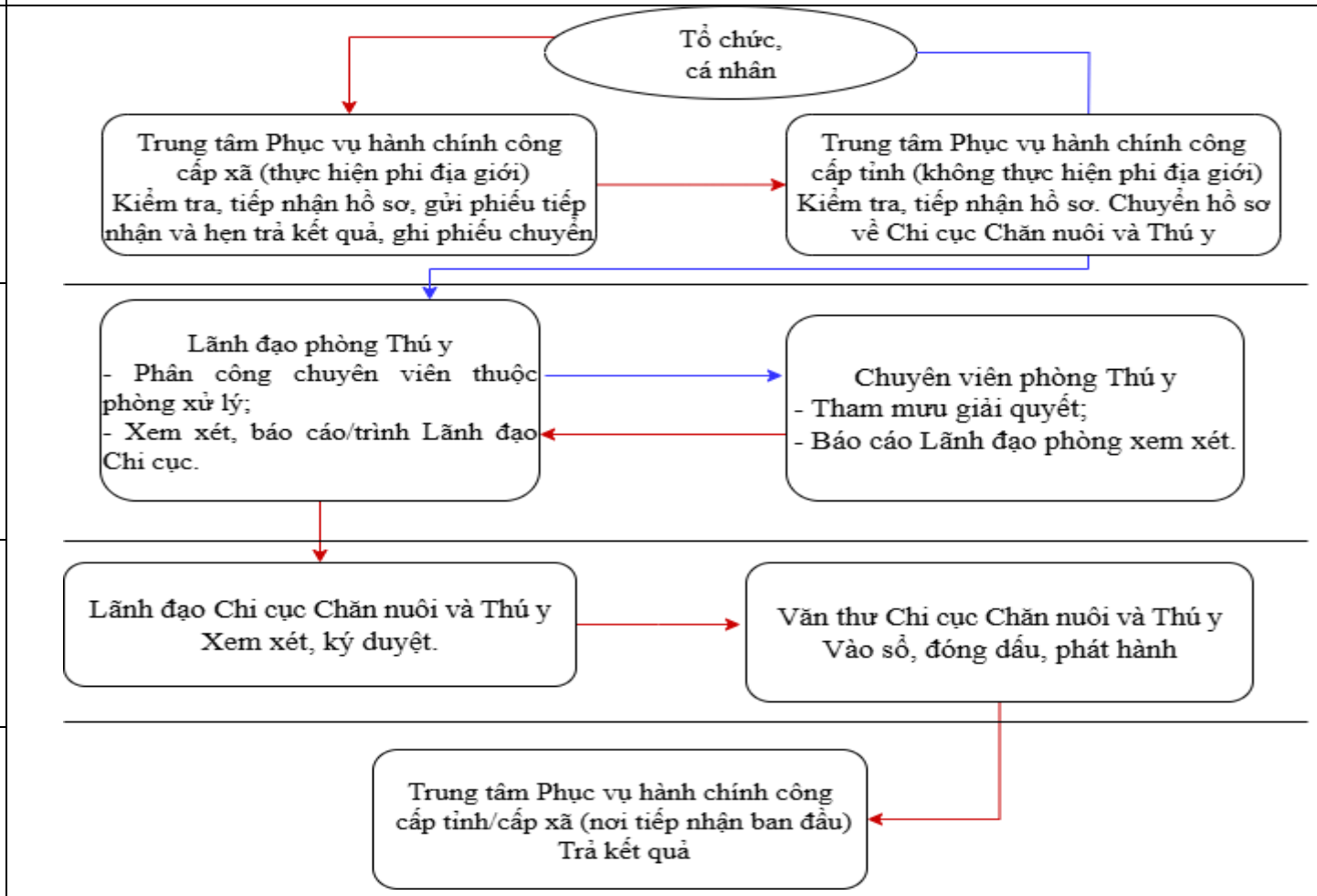	01 giờ
2		17 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 0,5 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 0,5 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	12 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	03 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	04 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư Chăn nuôi và Thú y	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

30. Thủ tục hành chính: Cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề)

Mã TTHC: 1.005319.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 03 ngày x 8 giờ = 24 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức, cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (thực hiện phi địa giới) Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, ghi phiếu chuyển Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh (không thực hiện phi địa giới) Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ về Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01 giờ
2	Lãnh đạo phòng Thú y - Phân công chuyên viên thuộc phòng xử lý; - Xem xét, báo cáo/trình Lãnh đạo Chi cục. Chuyên viên phòng Thú y - Tham mưu giải quyết; - Báo cáo Lãnh đạo phòng xem xét.	17 giờ
3	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y Xem xét, ký duyệt. Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y Vào sổ, đóng dấu, phát hành	06 giờ
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu) Trả kết quả	

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 0,5 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 0,5 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	02 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	13 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	02 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	04 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

31. Thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y
Mã TTHC: 1.001686.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 08 ngày x 8 giờ = 64 giờ
- Thời gian cắt giảm: 03 giờ; Thời gian giải quyết sau cắt giảm: 61 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	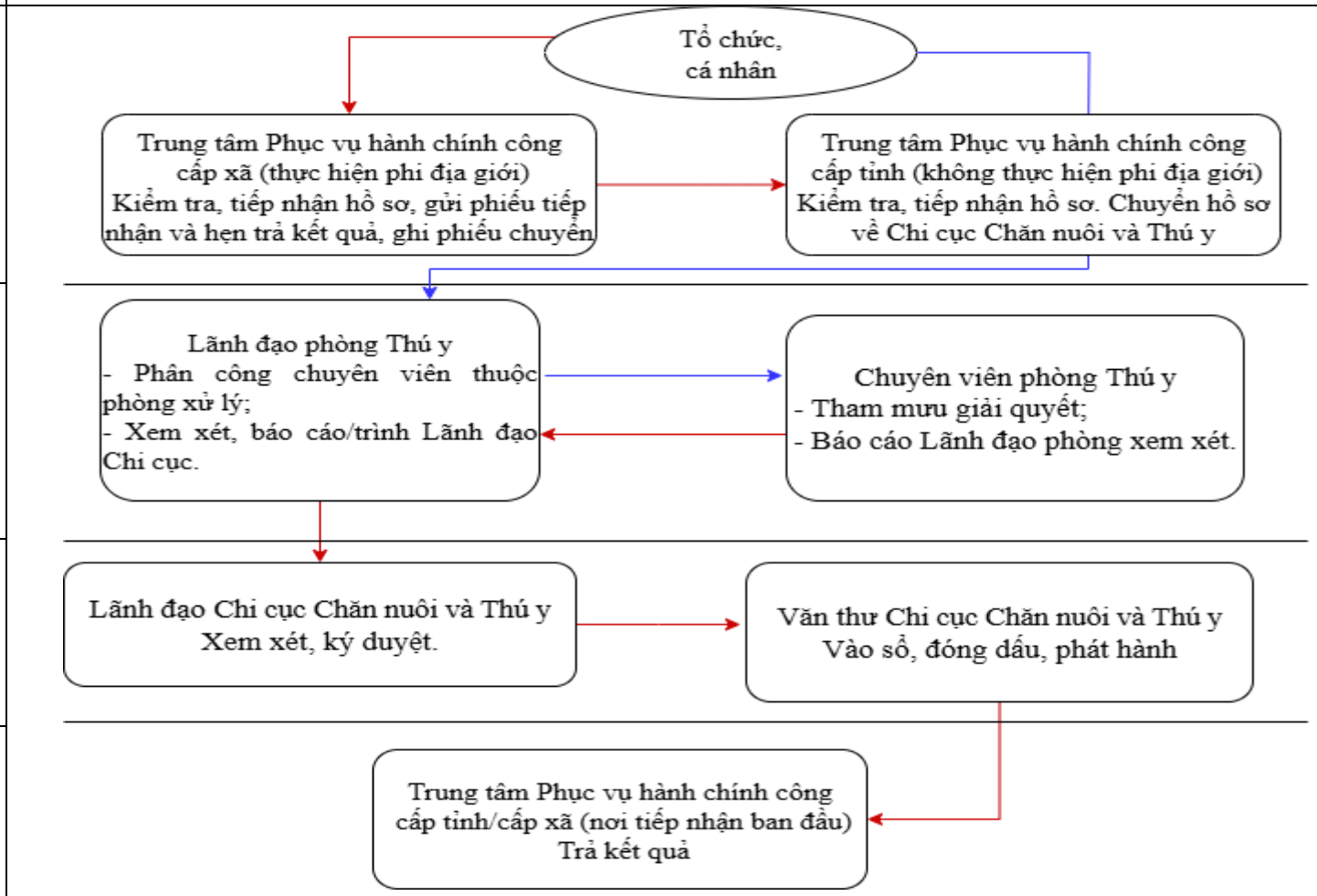	02 giờ
2		47 giờ
3		12 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y - Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	39 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	08 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	In, đóng dấu, Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

32. Thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký)

Mã TTHC: 1.004839.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày x 8 giờ = 40 giờ

- Thời gian cắt giảm: 02 giờ, Thời gian giải quyết sau cắt giảm: 38 giờ

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
1	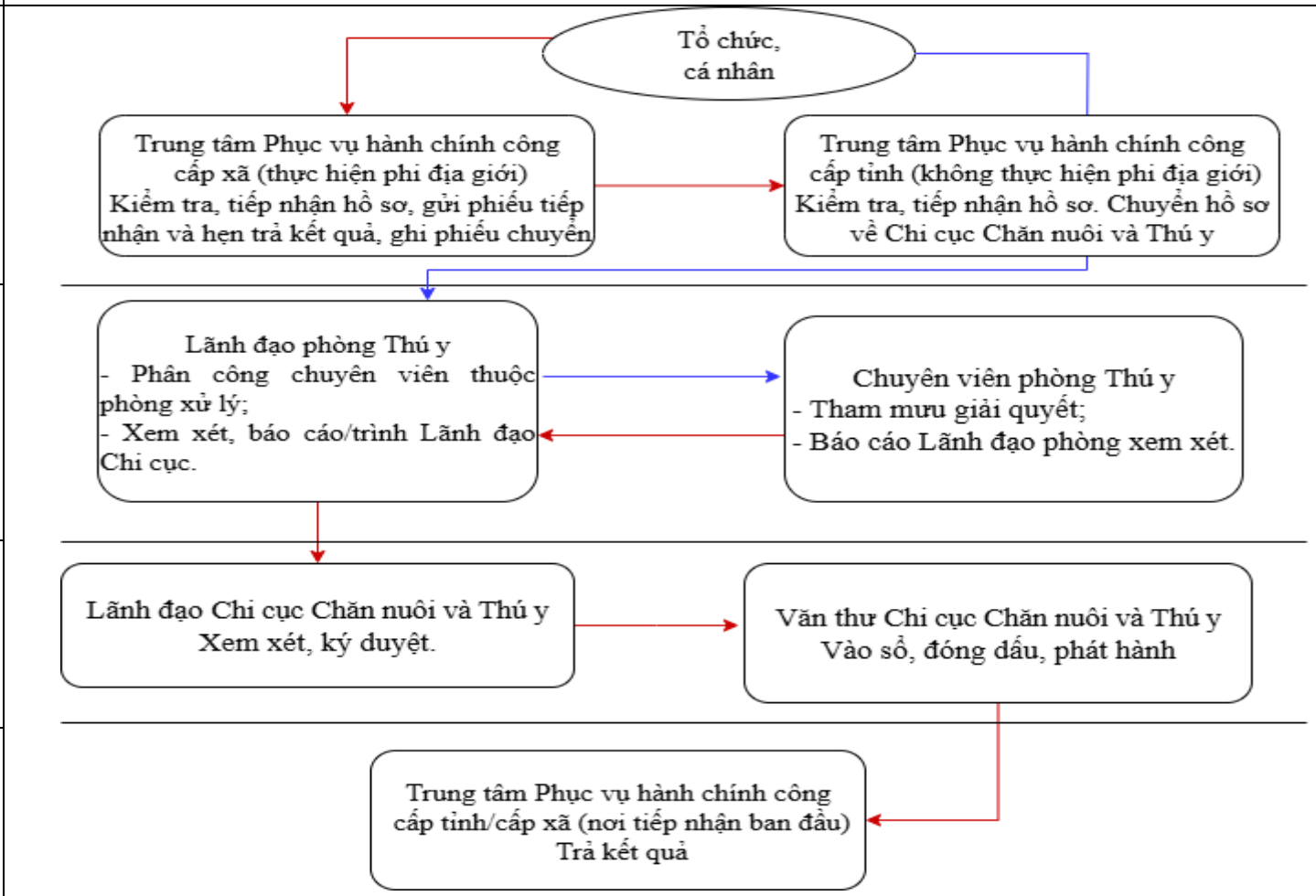	02 giờ
2		30 giờ
3		06 giờ
4		

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp xã: 01 giờ - TTPVHCC cấp tỉnh: 01 giờ. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp tỉnh: 02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Thú y-Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên	03 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ; Báo cáo Trưởng phòng.	24 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Tổng hợp, báo cáo Chi cục trưởng	03 giờ	
Bước 3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chi cục trưởng	Xem xét ký duyệt	04 giờ	Mẫu 02,03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Văn thư	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	02 giờ	
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01, 02. 03, 04, 05, 06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

B. QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

1. Thủ tục hành chính: Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)

Mã số TTHC: 1.012836.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 21 ngày × 8 giờ = 168 giờ.

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tổ chức/cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (thực hiện phi địa giới) Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, ghi phiếu chuyển. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (nơi UBND xã có thẩm quyền giải quyết) Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ về phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị thuộc UBND cấp xã - Phân công chuyên viên thuộc phòng xử lý; - Xem xét, báo cáo/trình Lãnh đạo UBND cấp xã. Chuyên viên phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị - Tham mưu giải quyết; - Báo cáo Lãnh đạo phòng xem xét.	144 giờ
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã Xem xét, ký duyệt. Văn thư Văn phòng UBND cấp xã Vào sổ, đóng dấu, phát hành	20 giờ
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu) Trả kết quả	

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (không có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp tỉnh/cấp xã (không có thẩm quyền xử lý): 02 giờ - TTPVHCC cấp xã (có thẩm quyền xử lý): 02 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp xã có thẩm quyền xử lý: 04 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	- Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ: - Báo cáo Trưởng phòng.	136 giờ	Mẫu 02,03,04,06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Xem xét, trình Lãnh UBND cấp xã	04 giờ	
Bước 3	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND	Xem xét ký duyệt	16 giờ	Mẫu 02,03,04,06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
	Văn phòng UBND cấp xã	Văn thư	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

2. Tên thủ tục hành chính: Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước

Mã số TTHC:1.012837.H42

Thời gian giải quyết theo quy định: 21 ngày × 8 giờ = 168 giờ.

Bước thực hiện	Sơ đồ quy trình	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tổ chức/cá nhân Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (thực hiện phi địa giới) Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả, ghi phiếu chuyển. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (nơi UBND xã có thẩm quyền giải quyết) Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ. Chuyển hồ sơ về phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị thuộc UBND cấp xã - Phân công chuyên viên thuộc phòng xử lý; - Xem xét, báo cáo/trình Lãnh đạo UBND cấp xã. Chuyên viên phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị - Tham mưu giải quyết; - Báo cáo Lãnh đạo phòng xem xét.	144 giờ
Bước 3	Lãnh đạo UBND cấp xã Xem xét, ký duyệt. Văn thư Văn phòng UBND cấp xã Vào sổ, đóng dấu, phát hành	20 giờ
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu) Trả kết quả	

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (không có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp tỉnh/cấp xã (không có thẩm quyền xử lý): 02 giờ - TTPVHCC cấp xã (có thẩm quyền xử lý): 02 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp xã có thẩm quyền xử lý: 04 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	04 giờ	Mẫu 06 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	- Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ: - Báo cáo Trưởng phòng.	136 giờ	Mẫu 02,03,04,06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Xem xét, trình Lãnh UBND cấp xã	04 giờ	
Bước 3	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND	Xem xét ký duyệt	16 giờ	
	Văn phòng UBND cấp xã	Văn thư	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	Mẫu 02,03,04,06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP

3. Thủ tục hành chính: Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)
Mã số TTHC: 2.0001262.H42
Thời gian giải quyết theo quy định: 25 ngày × 8 giờ = 200 giờ.

<table>
<tr><th>Bước thực hiện</th><th>Sơ đồ quy trình</th><th>Thời gian thực hiện</th></tr>
<tr><td>Bước 1</td><td rowspan="3"> 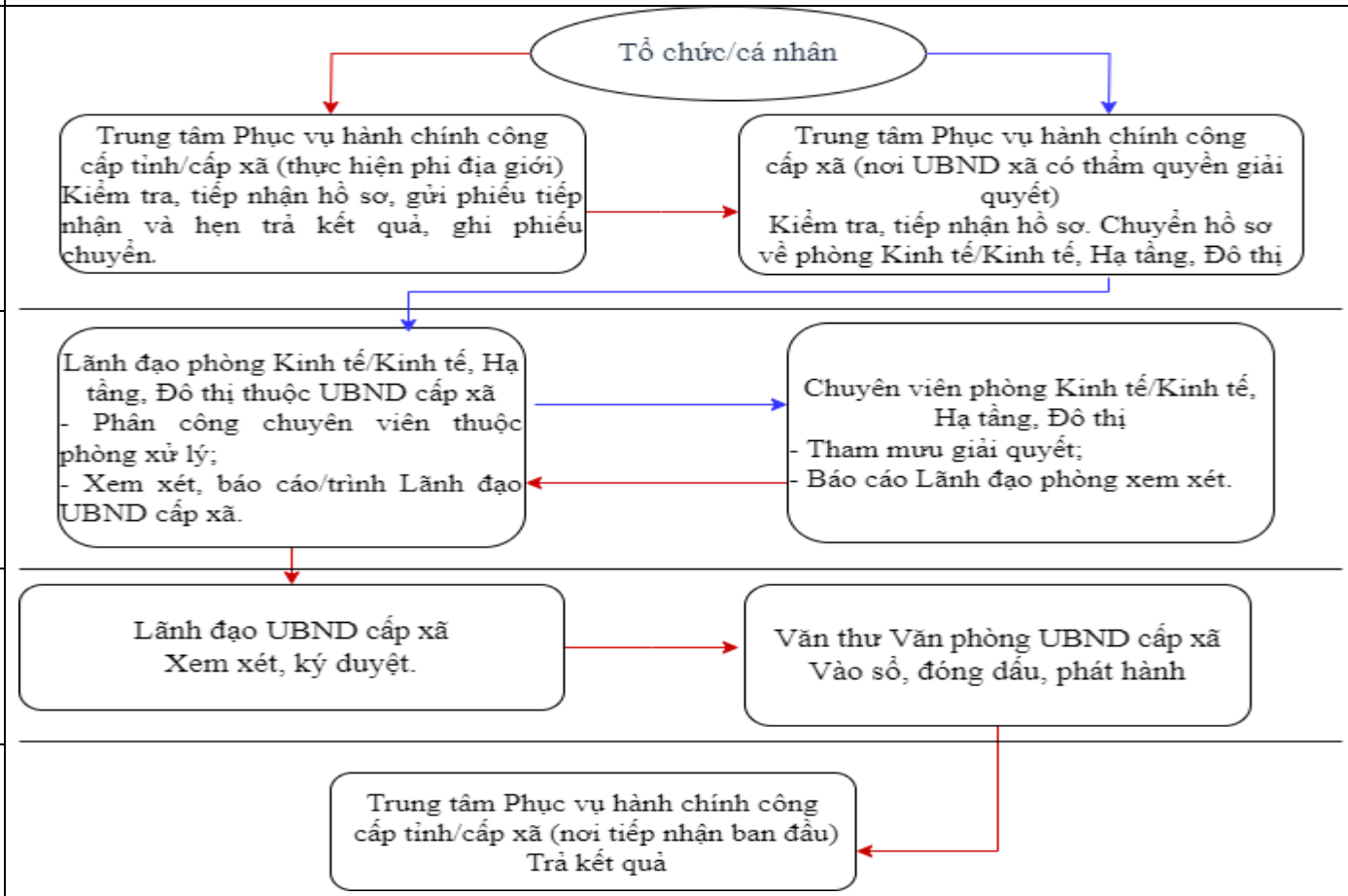
</td><td>04 giờ</td></tr>
<tr><td>Bước 2</td><td>168 giờ</td></tr>
<tr><td>Bước 3</td><td>28 giờ</td></tr>
<tr><td>Bước 4</td><td></td></tr>
</table>

Diễn giải quy trình

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (không có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức cá nhân. Ghi phiếu chuyển chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị; phân loại, số hóa hồ sơ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp). Chuyển thông tin về hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận, chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị. 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (có thẩm quyền xử lý) kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ (nếu hồ sơ đầy đủ). Gửi phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Phân loại, số hóa, Thu phí (nếu có), chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế/ Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị.	1. Trường hợp HS nộp phi địa giới: - TTPVHCC cấp tỉnh/cấp xã (không có thẩm quyền xử lý): 02 giờ - TTPVHCC cấp xã (có thẩm quyền xử lý): 02 giờ 2. Trường hợp HS nộp không phi địa giới: TTPVHCC cấp xã có thẩm quyền xử lý: 04 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
Bước 2	Phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị	Trưởng phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho chuyên viên xử lý	04 giờ	Mẫu 06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Chuyên viên	- Xem xét, tham mưu giải quyết hồ sơ: - Báo cáo Trưởng phòng.	160 giờ	Mẫu 02,03,04,06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
		Trưởng phòng	Xem xét, trình Lãnh UBND cấp xã	04 giờ	
Bước 3	UBND cấp xã	Lãnh đạo UBND	Xem xét ký duyệt	24 giờ	Mẫu 02,03,04,06 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP
	Văn phòng UBND cấp xã	Văn thư	In, đóng dấu. Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã (nơi tiếp nhận ban đầu)	04 giờ	

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 4	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/cấp xã	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	ả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.	Không tính thời gian	Mẫu 01,02,03, 04,05,06,07 quy định tại Thông tư số 03/2025/TT-VPCP